



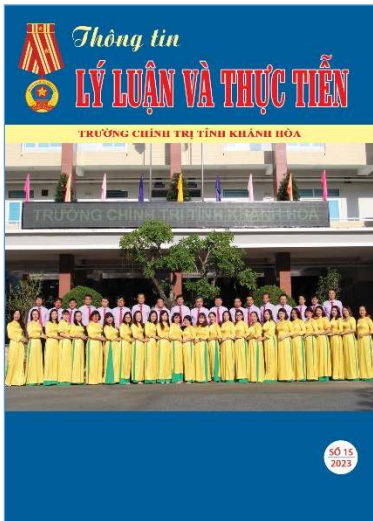
Thông tin

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA



SỐ 15
2023



Thông tin LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN Số 15/2023

Chịu trách nhiệm xuất bản

TRẦN HOÀNG HÀ
Phó Hiệu trưởng phụ trách
Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa

Ban Biên tập

Trần Hoàng Hà
Võ Thị Kim Thơm
Nguyễn Văn Thắng

Trình bày

Thành Luân

Thiết kế bìa

Thành Luân

**TÀI LIỆU
LƯU HÀNH NỘI BỘ**

TRONG SỐ NÀY

Lời Ban Biên tập	1
Nỗ lực gìn giữ và xây dựng giá trị văn hóa, con người vùng đất Khánh Hòa – sức mạnh nội sinh để thực hiện khát vọng vươn lên mạnh mẽ	3
Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Khánh Hòa đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững trong tình hình mới	7
Đẩy mạnh phát triển công nghiệp văn hóa góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	12
Phát huy giá trị văn hóa, con người Khánh Hòa gắn với phát triển du lịch bền vững nhằm thực hiện khát vọng xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030	18
Quán triệt quyết định số: 318/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ nhằm thực hiện mục tiêu xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương	25
Khai thác thế mạnh về bản sắc văn hoá và điều kiện tự nhiên để phát triển du lịch bền vững ở tỉnh Khánh Hòa	29
Tăng cường công tác giáo dục truyền thống cách mạng cho đoàn viên, thanh niên trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	32
Phát triển du lịch nông thôn góp phần xây dựng Khánh Hòa ngày càng giàu mạnh	36
Xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới tại xã Suối Cát, huyện Cam Lâm	42

LỜI NÓI ĐẦU

Việt Nam là đất nước có nền văn hóa đa dạng, đặc sắc. Trải qua nhiều giai đoạn lịch sử, văn hóa dân tộc luôn là thành tố quan trọng góp phần làm nên những kỳ tích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Văn hóa nuôi dưỡng tâm hồn con người, tạo ra cốt cách của một dân tộc. Văn hóa là gương mặt, là hình ảnh, là bản lĩnh, vị thế của một dân tộc khi bước chân vào dòng chảy hội nhập. Chính vì vậy, đầu tư cho văn hóa luôn được nhiều quốc gia chú trọng, thậm chí đặt lên ưu tiên hàng đầu.

Từ rất sớm, Đảng và Nhà nước ta đã nhìn nhận vai trò quan trọng của văn hóa. Ngay từ những ngày đầu lập nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng chỉ ra rằng, văn hóa phải “soi đường cho quốc dân đi”.

Bước vào thời kỳ đổi mới, vấn đề này được Đảng ta đặc biệt chú trọng. Tại Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII (1998) về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, Đảng ta nêu rõ: “Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế-xã hội”.

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng tiếp tục nhấn mạnh: “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa, con người Việt Nam thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Tăng đầu tư cho phát triển sự nghiệp văn hóa”.

Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 của Thủ tướng Chính phủ ban hành theo Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12/11/2021 tiếp tục đề ra những mục tiêu cụ thể nhằm xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam toàn diện, phù hợp xu thế thời đại.

Trải qua 370 năm hình thành và phát triển, với những thuận lợi về vị trí địa lý, đặc điểm tự nhiên, xã hội có được, Khánh Hòa đang nỗ lực vươn mình mạnh mẽ để trở thành “thành phố trực thuộc Trung ương trên cơ sở phát huy cao độ tiềm năng và lợi thế biển, là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc và kết nối quốc tế; là trung tâm dịch vụ, du lịch biển quốc tế; là một cực tăng trưởng, trung tâm của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước về kinh tế biển, công nghiệp công nghệ cao, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, đào tạo nguồn nhân lực và chăm sóc sức khỏe chất lượng cao; là nơi nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc; tổ chức đảng và hệ thống chính

trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; quốc phòng, an ninh và chủ quyền biên, đảo được bảo đảm vững chắc” (Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/1/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2023, tầm nhìn đến năm 2045).

Để biến “khát vọng phát triển” tỉnh Khánh Hòa sớm trở thành hiện thực, đòi hỏi hơn nữa việc phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, yếu tố con người, kết hợp những lợi thế vốn có với các nguồn lực ngoại sinh. Đây là nhiệm vụ quan trọng, đòi hỏi quyết tâm chính trị cao của toàn Đảng bộ, toàn dân và toàn quân tỉnh Khánh Hòa.

Nhằm đánh giá lại một cách tổng quan giá trị văn hóa, vị trí, vai trò của yếu tố con người đối với công cuộc xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa, nhất là trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo, nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết 09-NQ/ TW, Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa phát hành Nội san “ Thông tin lý luận và thực tiễn” số 15 với chủ đề “*Giá trị văn hóa, con người - nền tảng sức mạnh nội sinh để thực hiện khát vọng xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030*”.

Ấn phẩm tuyển tập các bài viết khoa học mang giá trị lý luận và thực tiễn, xuất phát từ chính những nhận thức và kinh nghiệm của các cán bộ, giảng viên đang công tác tại Trường. Đây là dịp để mọi người cùng nhau trao đổi, chia sẻ những góc nhìn về văn hóa và con người vùng đất “xứ Trầm Hương”, chỉ ra những thực trạng và đề xuất các giải pháp để góp phần phát huy và nâng cao các giá trị văn hóa, con người Khánh Hòa đáp ứng những yêu cầu đặt ra trong bối cảnh mới. Trên cơ sở đó, mỗi cán bộ, giảng viên Nhà trường vận dụng những luận cứ khoa học để phục vụ công tác nghiên cứu, giảng dạy, góp phần định hướng trong nhận thức và quyết tâm chính trị của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh và bản thân mỗi cán bộ, giảng viên Nhà trường cũng thấy được trách nhiệm của mình nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu cấp trên đề ra.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong công tác biên tập, trình bày, tiếp thu ý kiến để hoàn thiện, tuy nhiên, Nội san số 15 không thể tránh khỏi những thiếu sót. Ban Biên tập mong nhận được những ý kiến đóng góp, xây dựng cũng như sự cộng tác của các tác giả và quý độc giả để ấn phẩm ***Thông tin lý luận và thực tiễn*** của Nhà trường ngày càng hoàn thiện hơn.

Trân trọng cảm ơn và giới thiệu đến quý bạn đọc!

NỖ LỰC GÌN GIỮ VÀ XÂY DỰNG GIÁ TRỊ VĂN HÓA, CON NGƯỜI VÙNG ĐẤT KHÁNH HÒA – SỨC MẠNH NỘI SINH ĐỂ THỰC HIỆN KHÁT VỌNG VƯỜN LÊN MẠNH MẼ

ThS. Vũ Đông An - Giảng viên Phòng TC, HC, TT, TL
ThS. Nguyễn Thị Trà My - Giảng viên khoa NN&PL

Văn hóa là một trong những lĩnh vực trọng yếu của đời sống xã hội, những sản phẩm của văn hóa có thể tác động vào tư tưởng, tình cảm, làm thay đổi tư duy, nhận thức, hành động của mỗi cá nhân, sự vững chắc của mỗi cộng đồng. Văn hóa không chỉ là động lực của sự phát triển kinh tế - xã hội mà còn là một nhân tố tạo nên sự phát triển bền vững của đất nước, dân tộc. Và với quan điểm con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực quan trọng nhất và mục tiêu của sự phát triển; lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam làm nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững, Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định vai trò, vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng của giá trị văn hóa và sức mạnh con người Việt Nam, tạo cơ sở để xây dựng hệ giá trị văn hóa gắn kết chặt chẽ, nhuần nhuyễn với xây dựng chuẩn mực con người Việt Nam. Bởi lẽ, con người là chủ thể sáng tạo giá trị vật chất và giá trị tinh thần, phục vụ cho nhu cầu chính mình và xã hội.

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm xây dựng nền văn hóa Việt Nam toàn diện, giữ gìn được cốt cách, bản sắc dân tộc, bảo đảm tính khoa học, tiến bộ, lấy con người làm trung tâm cho sự phát triển của văn hóa. Thực chất, việc xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam chính là quá trình kết hợp nhuần nhuyễn, vừa sáng tạo, xác lập những

giá trị văn hóa, chuẩn mực đạo đức mới, vừa khơi dậy, làm lan tỏa những giá trị tốt đẹp của văn hóa, chuẩn mực đạo đức, tinh thần và tiềm năng, thế mạnh, sức sáng tạo của con người Việt Nam, tạo động lực thúc đẩy đất nước phát triển phồn vinh, hạnh phúc. Và với khát vọng xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030 bắt nguồn từ niềm tin vững chắc vào cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín của đất nước trong thời đại Hồ Chí Minh, vào những thành quả to lớn mà Đảng bộ, chính quyền và các tầng lớp nhân dân tạo lập trong quá trình xây dựng và bảo vệ quê hương đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhất là truyền thống văn hóa, lịch sử, con người Khánh Hòa.

Về truyền thống văn hóa, con người Khánh Hòa, theo số liệu điều tra kinh tế - xã hội năm 2021, Khánh Hòa có sự hiện diện của 36 dân tộc cùng chung sống, trong đó, đồng bào dân tộc thiểu số có trên 72.000 người, chiếm 5,84% dân số toàn tỉnh. Trong đó, người Chăm và người Raglai vốn định cư từ rất sớm, được coi là cư dân bản địa của Khánh Hòa, người Chăm ở Khánh Hòa cùng với cộng đồng người Chăm ở dải đất miền Trung từ Quảng Bình vào đến Bình Thuận đã xây dựng một nền văn hóa Chămpa phát triển rực rỡ từ thế kỷ II đến thế kỷ XV mà chứng tích tiêu biểu là Tháp bà Ponagar, Bia Võ Cạnh... Sau người Chăm và Raglai, người Kinh từ phía Bắc cũng lần lượt di dân vào định cư tại

Khánh Hòa, khai phá xây dựng vùng đất mới. Dân số và mật độ phân bố dân cư giữa các tộc người ở Khánh Hòa không đồng đều, các tộc người cư trú phân tán và xen kẽ nhau, có tộc người sống tương đối tập trung.

Trong suốt quá trình phát triển lịch sử, các tộc người ở Khánh Hòa có truyền thống cù lao động, đoàn kết với nhau để ứng phó với thiên nhiên khắc nghiệt và đấu tranh chống kẻ thù xâm lược, bảo vệ quê hương, đất nước. Sách Đại Nam nhất thống chí nhận xét: Khánh Hòa “*Phong tục thuần hậu... Kẻ sĩ chất phác mà trâm tinh, Nhân dân kiệm mà lành... Các việc đám cưới, đám ma hay giúp đỡ lẫn nhau*”. Qua đó, có thể thấy ngay từ xa xưa, Khánh Hòa đã được biết đến là mảnh đất của những con người hiền lành, tiết kiệm, hay giúp đỡ nhau trong cuộc sống. Mỗi tộc người ở Khánh Hòa có những giá trị và sắc thái văn hóa riêng từ lâu đời như tiếng nói, chữ viết, phong tục tập quán, tín ngưỡng... nhưng tất cả đều được thống nhất trong đa dạng và phát triển trong nền văn hóa chung. Người Kinh ở Khánh Hòa còn bảo lưu những tín ngưỡng dân gian chủ yếu như: Thờ thành hoàng, Thánh Mẫu Thiên Y A Na, Ông Nam Hải, thờ tổ tiên, ông bà, cha mẹ và những người thân; thờ các anh hùng dân tộc, những người có công với đất nước. Gắn với các tín ngưỡng dân gian là các lễ hội như: Lễ hội Am Chúa, Lễ hội cầu ngư, Lễ hội đình làng, Lễ giỗ tổ Hùng Vương và những anh hùng dân tộc khác. Người Raglai với Lễ ăn đầu lúa mới và các nghi lễ vòng đời như: Lễ khai sinh đặt tên, Lễ cưới, Lễ bỏ mả,...

Bên cạnh đó, Khánh Hòa là một tỉnh có nhiều tôn giáo. Tính đến năm 2021, toàn tỉnh có 08 tôn giáo được Nhà nước công nhận là Phật giáo, Công giáo, Tin lành, Cao đài, Phật

giáo Hòa hảo, Phật đường Nam tông Minh sư đạo, Tịnh độ Cư sỹ Phật hội Việt Nam, Cơ đốc Phục lâm Việt Nam. Đồng bào theo các tôn giáo chiếm hơn 30% dân số toàn tỉnh, Phật giáo, Đạo Thiên Chúa đã được truyền vào Khánh Hòa từ khá sớm và đã để lại các công trình kiến trúc rất đặc sắc như Nhà thờ chánh tòa Kitô Vua (Nhà thờ Đá Nha Trang), Chùa Long Sơn. Các tôn giáo tại Khánh Hòa tồn tại hòa đồng, cộng cư, không có sự đối kháng. Điều đó có lẽ là nhờ tính linh hoạt, mềm dẻo cùng tinh thần dân chủ, rộng mở, bao dung, hiếu hòa, biết dung hợp của người Khánh Hòa. Đồng thời, các tôn giáo trên địa bàn tỉnh đã tích cực thực hiện phương châm “*tốt đời, đẹp đạo*”, có nhiều đóng góp vào sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

Tỉnh Khánh Hòa là vùng đất ven biển, lại có ruộng đồng, núi rừng do đó văn hóa ẩm thực của vùng đất Khánh Hòa đã mang đậm dấu ấn của một vùng đất được thiên nhiên ưu đãi, phong phú. Khánh Hòa có những đặc sản đã đi vào thơ ca, phương ngôn: “*Yến sào Hòn Nội, Vịt lội Ninh Hòa, Tôm hùm Bình Ba, Nai khô Diên Khánh, Cá tràu Võ Cạnh, Sò huyết Thủy Triều...*”. Con người Khánh Hòa từ bao đời nay sống hiền hòa với thiên nhiên, với cộng đồng, đoàn kết trong lao động sản xuất và xây dựng, phát triển và bảo vệ quê hương. Khánh Hòa cũng là nơi giao lưu, hội nhập văn hóa của cộng đồng các dân tộc Việt Nam và thế giới. Đó là một trong những cơ sở cho văn học, nghệ thuật Khánh Hòa phát triển mạnh.

Về truyền thống yêu nước, cách mạng, Khánh Hòa được xem là mảnh đất giàu truyền thống. Khi thực dân Pháp xâm lược nước ta, hưởng ứng chiếu Cần Vương, Nhân dân Khánh Hòa đã nhất tề tham gia phong trào Cần Vương dưới sự lãnh đạo của Bình Tây

Đại tướng quân Trịnh Phong, làm nên những chiến công oanh liệt. Ngày 24/02/1930, Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa được thành lập, đã lãnh đạo Nhân dân vùng lên làm cách mạng. Cuộc biểu tình ngày 16/7/1930 tại huyện Tân Định (thị xã Ninh Hòa ngày nay) dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh là cuộc biểu tình lớn nhất Nam Trung Bộ lúc bấy giờ, góp phần châm ngòi nổ cho phong trào Xô viết - Nghệ Tĩnh và cao trào cách mạng cả nước trong những năm 1930 - 1931. Trong suốt 15 năm tiếp theo, Đảng bộ tiếp tục kiên trì lãnh đạo Nhân dân đấu tranh chống thực dân Pháp, phát xít Nhật và bọn tay sai, góp phần làm nên thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, giành chính quyền về tay Nhân dân. Đến giai đoạn đổi mới, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Khánh Hòa đã phát huy truyền thống anh hùng, đoàn kết, nhất trí, năng động, sáng tạo, nêu cao bản lĩnh, khí phách của vùng đất, con người Khánh Hòa, nỗ lực khắc phục khó khăn, khai thác hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh, phấn đấu đạt được những thành tựu to lớn, làm cho tỉnh nhà có những chuyển biến toàn diện trên mọi mặt đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội. Các tầng lớp nhân dân trong tỉnh đã phát huy trí tuệ, tài năng, tham gia thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Có thể nói, đó là những dấu ấn, niềm tự hào của tỉnh Khánh Hòa trong thời kỳ mới. Lịch sử 370 năm hình thành và phát triển vùng đất Khánh Hòa là một quá trình đấu tranh bền bỉ, gian khổ, đoàn kết, sáng tạo, anh dũng kiên cường, hy sinh của biết bao thế hệ cha anh. Đó chính là những truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng vô cùng quý báu, những truyền thống cao quý đó đã, đang và sẽ góp phần làm phong phú và tô đậm thêm truyền

thống lịch sử, bản sắc văn hóa dân tộc cho đất nước, con người của xứ sở Trầm hương.

Để tiếp tục phát huy giá trị văn hóa, con người Khánh Hòa trong những năm tiếp theo, Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa đã đề ra các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tập trung xây dựng, phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng con người Khánh Hòa phát triển toàn diện, vun đắp tinh thần yêu nước, yêu lao động, lòng tự hào dân tộc, thấm nhuần tinh thần, truyền thống của quê hương, đất nước, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa xây dựng, phát triển văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng tỉnh Khánh Hòa ngày càng giàu đẹp, phát triển hiện đại. Hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, gắn kết hài hòa phát triển kinh tế đi đôi với xây dựng, phát triển văn hóa, con người tỉnh luôn quan tâm đầu tư, phát triển đồng bộ các lĩnh vực.

Hệ thống trường lớp phát triển đa dạng, phân bổ hợp lý, đảm bảo nhu cầu học tập ở tất cả các vùng dân cư trong tỉnh. Diện mạo nông thôn, đô thị trên địa bàn tỉnh có sự thay đổi tích cực, giảm nghèo bền vững, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của từng huyện, thị xã, thành phố và của cả tỉnh. Khánh Hòa hiện có 16 di tích xếp hạng quốc gia, 180 di tích xếp hạng cấp tỉnh, 03 di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia và Nghệ thuật Bài Chòi Trung Bộ Việt Nam (trong đó có Khánh Hòa) vinh dự được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Văn hóa làng xã, làng nghề, nghề truyền thống được địa phương chú trọng bảo tồn và phát huy thích ứng trong điều kiện mới. Qua đó, vừa góp phần giáo dục truyền thống yêu nước cho các tầng lớp nhân dân, vừa bảo tồn, phát huy được những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Nhiều cơ sở du lịch đẳng cấp

quốc tế đã trở thành điểm đến hấp dẫn với du khách trong và ngoài nước, nhờ vậy, tỷ trọng đóng góp ngân sách của ngành Du lịch trong nền kinh tế ngày càng tăng; đặc biệt là hiệu quả xã hội từ hoạt động du lịch mang lại đã góp phần giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh việc quan tâm, nâng cao chất lượng các sản phẩm văn hóa, gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng, phát triển văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội, tỉnh đặc biệt quan tâm chỉ đạo việc xây dựng văn hóa trong tổ chức Đảng, cơ quan Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội gắn với tiếp tục đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng trong xây dựng môi trường văn hóa; chú trọng phát triển văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, thông qua các hoạt động phối hợp giữa Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội với chính quyền từ huyện đến cơ sở, đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động nhân dân tích cực thực hiện nếp sống văn hóa; phát động nhân dân tham gia xây dựng, bảo vệ các công trình di tích lịch sử văn hóa, thể thao, vui chơi, giải trí, từng bước nâng cao mức hưởng thụ về văn hóa của mỗi người dân.

Tất cả những nền tảng về truyền thống, văn hóa, nét đẹp trong tính cách con người vùng đất Khánh Hòa và sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị của tỉnh trong xây dựng quê hương đã tạo nên nguồn sức mạnh nội sinh để Khánh Hòa ngày càng vươn lên mạnh mẽ.

Đặc biệt, sau khi Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Tỉnh ủy đã ban hành Chương trình hành động số 30-CTr/TU, ngày 23/02/2022 thực hiện Nghị quyết số 09. Trong đó, đề ra nhiệm vụ, giải pháp: “Khơi dậy và phát huy mạnh mẽ truyền thống cách mạng, tinh thần tự lực, tự cường, chủ động, sáng tạo và khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong tỉnh nhằm xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc, ngang tầm khu vực Châu Á; là hình mẫu của sự gắn kết giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; là thành phố đáng sống của cả nước, khu vực và thế giới”. Đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng, góp phần xây dựng và phát triển văn hóa, sức mạnh con người Khánh Hòa trong thời gian tới.

Bản thân mỗi cán bộ, đảng viên phải tiên phong, gương mẫu trong công tác và đời sống, thực hiện tốt đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những quy định của cơ quan, đơn vị. Vững vàng trước những biến động của tình hình trong nước và thế giới, kiên định mục tiêu và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội do chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta và Nhân dân đã lựa chọn. Quần chúng Nhân dân cần phát huy tinh thần đoàn kết, sự nỗ lực phấn đấu; năng động, sáng tạo; tự lực, tự cường trong học tập, lao động góp phần xây dựng địa phương và hướng tới khát vọng phát triển vươn lên của tỉnh nhà./.

XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, CON NGƯỜI KHÁNH HÒA ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TRONG TÌNH HÌNH MỚI

*ThS. Mai Thị Quỳnh Tú
Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng*

Một trong những quan điểm phát triển bền vững đất nước giai đoạn 2021-2030 mà Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII nêu ra là: “Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, ý chí tự cường và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Phát huy tối đa nhân tố con người, coi con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực quan trọng nhất và mục tiêu của sự phát triển; lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam là nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững. Phải có cơ chế, chính sách phát huy tinh thần cống hiến vì đất nước; mọi chính sách của Đảng, Nhà nước đều phải hướng vào nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và hạnh phúc của nhân dân”.¹

Trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011), Đảng ta đã xác định: “Con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể phát triển. Tôn trọng và bảo vệ quyền con người, gắn quyền con người với quyền và lợi ích của dân tộc, đất nước và quyền làm chủ của nhân dân. Kết hợp và phát huy đầy đủ vai trò của xã hội, gia

đình, nhà trường, từng tập thể lao động, các đoàn thể và cộng đồng dân cư trong việc chăm lo xây dựng con người Việt Nam giàu lòng yêu nước, có ý thức làm chủ, trách nhiệm công dân; có tri thức, sức khỏe, lao động giỏi; sống có văn hóa, nghĩa tình; có tinh thần quốc tế chân chính”.²

Văn hóa và con người là những yếu tố quan trọng nhất trong quá trình phát triển bền vững của một khu vực, một thành phố, một tỉnh, một quốc gia. Văn hóa là tài sản vô giá của một dân tộc, nó thể hiện những tinh hoa của xã hội và quyết định đến sự phát triển bền vững bởi phát triển văn hóa là hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để thúc đẩy phát triển văn hóa.

Khánh Hòa là một tỉnh duyên hải Nam Trung Bộ, với diện tích tự nhiên 5.197m²; có 09 đơn vị hành chính cấp huyện với 139 đơn vị hành chính cấp xã và 943 thôn, tổ dân phố (*trong đó có 28 xã vùng đồng bằng dân tộc thiểu số và miền núi, 66 thôn đặc biệt khó khăn*). Dân số toàn tỉnh trên 1.24 triệu người, 36 dân tộc đang sinh sống trên địa bàn, mỗi dân tộc đều có một kho tàng di sản văn hóa mang sắc thái riêng và hết sức quý giá đã tạo nên cho tỉnh Khánh Hòa với những giá trị văn

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, T.I, tr.215-216.

² Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H.2016, T.I, tr.126-127.

hóa độc đáo, phong phú của các dân tộc; trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 5.84% dân số toàn tỉnh. Kinh tế Khánh Hòa tăng trưởng khá (năm 2019 GRDP tăng 13.7% so với năm 2018). Tuy nhiên, năm 2020 và 2021 đại dịch Covid-19 đã làm ảnh hưởng lớn đến phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh; GRDP năm 2020 giảm 10.52% so với năm 2019; GRDP năm 2021 giảm 5.58% so với năm 2020; sau đại dịch đến nay kinh tế- xã hội tỉnh Khánh Hòa phục hồi rõ nét, GRDP năm 2022 tăng 20.07% so với năm 2021, cao nhất cả nước.

Khánh Hòa là một tỉnh có nền kinh tế phát triển với tiềm năng khai thác về du lịch và dịch vụ lớn, có bề dày lịch sử và văn hóa phong phú từ các di sản văn hóa như văn hóa Chăm, văn hóa Kinh, văn hóa Tày, Nùng, Dao, văn hóa của người Mường và các dân tộc thiểu số khác. Văn hóa Khánh Hòa được gìn giữ và phát triển từ các giá trị truyền thống lâu đời, những nét đặc trưng văn hóa của người dân nơi đây được gìn giữ thông qua việc tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, giáo dục, giới thiệu văn hóa địa phương để tạo nên một môi trường sống của cộng đồng mang đậm nét vùng miền. Người dân Khánh Hòa nhận thức rõ về tầm quan trọng của mình trong việc đóng góp tích cực vào quá trình phát triển tỉnh nhà. Tập trung nguồn lực vào việc bảo vệ và phát triển vùng đất, tài nguyên thiên nhiên, nguồn nhân lực để tạo ra môi trường sống lành mạnh và phát triển bền vững.

Gần 4 thế kỷ qua, với truyền thống lịch sử và dưới sự lãnh đạo của Đảng, Khánh Hòa đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng góp phần tiếp thêm động lực tinh thần khát vọng bút phá, khắc họa, quảng bá hình ảnh toàn diện về “Xứ Trầm, biển Yến”, các lợi thế vượt trội về núi rừng và biển cả, về truyền thống lịch sử, văn hóa đậm chất nhân văn của các dân tộc trong tỉnh với bạn bè trong và ngoài nước. Những gì cha ông ta để lại, thế hệ hôm nay có bổn phận phải gìn giữ và đổi mới sáng tạo để phát huy và hiện thực hóa khát vọng “vươn ra biển lớn”, giữ vững chủ quyền biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc, xây dựng Khánh Hòa trở thành đô thị trực thuộc trung ương vào năm 2030.³

Những năm qua, tỉnh Khánh Hòa luôn kiên định, thống nhất với quan điểm văn hóa, con người là nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội vì thế luôn chú trọng đẩy mạnh việc cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương lớn của Đảng trong đó ưu tiên dành nhiều nguồn lực để phát triển văn hóa, con người trên tinh thần của Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 9-6-2014 của Hội nghị Trung ương 9 khóa XI “Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”, Đảng ta xác định: Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững đất nước. Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội. Nhận thức được tầm quan trọng của văn hóa, con người đối với sự phát triển của đất nước

³ 370 năm xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa: *Tự hào quá khứ, vững bước tương lai*, 2023.

và triển khai có hiệu quả Kết luận số 76-KL/TW, ngày 4-6-2020, của Bộ Chính trị khóa XII, “Về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã xác định phương hướng, mục tiêu phát triển: “Tiếp tục khơi dậy, phát huy ý chí, khát vọng vươn lên của nhân dân...”; “kết hợp chặt chẽ, hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa - xã hội và bảo vệ tài nguyên, môi trường; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; khai thác và phát huy cao nhất tiềm năng, lợi thế, nhất là điều kiện tự nhiên, bản sắc văn hóa, con người Khánh Hòa;... phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc trong tỉnh..., thúc đẩy tăng trưởng xanh, xây dựng tỉnh phát triển nhanh và bền vững”.

Trong năm 2023, Tỉnh ủy đẩy mạnh công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; các cơ chế chính sách theo Nghị quyết số 55/2022/QH15 của Quốc hội; Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ. Đặc biệt, trong 6 tháng đầu năm 2023, tỉnh tổ chức thành công Lễ kỉ niệm 370 năm xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa (1653-2023) và 48 năm Ngày giải phóng tỉnh Khánh Hòa (02/4/1975-02/4/2023); Hội nghị công bố quy hoạch và xúc tiến đầu tư năm

2023, Lễ hội Festival Biển Nha Trang- Khánh Hòa lần thứ 10 với hơn 70 hoạt động, sự kiện và các chương trình nghệ thuật đặc sắc thể hiện sự tự hào về biển đảo quê hương, thể hiện sức sống, hơi thở nét văn hóa, lịch sử của vùng đất xứ Trầm-biển Yến; phối hợp Bộ Văn hóa- Thể thao và Du lịch tổ chức chương trình liên kết phát triển thương hiệu du lịch Việt Nam qua điện ảnh năm 2023; phối hợp Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV), Ban Tuyên giáo Trung ương, Tổng cục Chính trị Quân đội Nhân dân Việt Nam đồng tổ chức chương trình chính luận nghệ thuật “Mạnh giàu từ biển quê hương” và nhiều sự kiện văn hóa khác, góp phần tạo động lực cho Khánh Hòa phát triển mạnh mẽ thời gian tới và coi đó là tiền đề quan trọng để xây dựng và phát triển Khánh Hòa với các đặc trưng Hành chính minh bạch- Kinh tế phát triển- Văn hóa đặc sắc- Xã hội văn minh – Nhân dân hạnh phúc.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, Nghị quyết 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Ban Chấp hành Trung ương cũng đã nêu rõ những hạn chế còn tồn tại của tỉnh Khánh Hòa sau gần 10 năm triển khai thực hiện Kết luận số 53-KL/TW, ngày 24/12/2012 của Bộ Chính trị khóa XI về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2030: “...tiềm năng, lợi thế của tỉnh chưa được khai thác hợp lý, phát huy hiệu quả, chưa tạo ra sự đột phá cho phát triển”; “Phát triển văn hóa-xã hội còn một số bất cập; chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao chưa đáp ứng được yêu cầu; thu nhập bình quân đầu người thấp, chênh lệch phát triển

trong nội tình chưa cao; nguy cơ tái nghèo cao,...” và chỉ ra nguyên nhân là do công tác quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 53-KL/TW chưa được quan tâm thường xuyên, còn thiếu chủ động, chưa sáng tạo, quyết liệt. Thiếu các cơ chế, chính sách đặc thù”.⁴

Để xây dựng văn hóa, con người Khánh Hòa ngày càng phát triển mạnh mẽ hơn trong thời gian tới, thật sự trở thành nền tảng sức mạnh nội sinh thúc đẩy thực hiện khát vọng xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030, chúng ta cần phải quan tâm thực hiện tốt các nội dung sau:

Một là, tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí, vai trò của con người trong sự nghiệp đổi mới và phát triển bền vững đất nước. Phát huy tinh thần “Yêu nước, đoàn kết, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, nghị lực, thân thiện, cần cù, sáng tạo”, hướng tới chuẩn mực con người văn minh, hiện đại, trí tuệ, bản lĩnh, tự tin, tự trọng, đột phá, dám nghĩ, dám làm, có ý chí khát vọng vươn lên. Thay đổi mạnh mẽ tư duy, nhận thức, khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại, cam chịu; có nghị lực chiến thắng đói nghèo, lạc hậu. Phát huy tối đa nhân tố con người, là trung tâm, chủ thể và là nguồn lực quan trọng để thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển bền vững tỉnh nhà.

Hai là, đẩy mạnh công tác giữ gìn, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của từng địa phương trên địa bàn tỉnh. Hiện

nay, một số địa phương đã và đang triển khai những mô hình phát triển kinh tế-văn hóa mang đậm màu sắc văn hóa địa phương đặc thù như Khánh Sơn, Vạn Ninh, Cam Lâm,... Tỉnh đã tăng cường đầu tư và huy động các nguồn lực xã hội hóa để đầu tư xây mới và sửa chữa nâng cấp các nhà văn hóa, khu thể thao, vui chơi giải trí,... Cùng với đó, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trong quần chúng phát triển mạnh mẽ. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; xây dựng nếp sống và văn hóa ứng xử nơi công cộng với những chuyển biến ngày càng tích cực và mang đậm nét đặc trưng của con người Khánh Hòa. Trước mắt, tiếp tục khai thác thế mạnh, tiềm năng văn hóa về cảnh quan, giá trị truyền thống, ẩm thực vùng miền; khuyến khích các hoạt động sản xuất, quảng bá các loại hình văn hóa phi vật thể, các sản phẩm thủ công, mỹ nghệ có giá trị cao, đề lưu niệm mang thông điệp văn hóa thể hiện đặc trưng riêng có, phục vụ phát triển ngành kinh tế dịch vụ, du lịch của tỉnh. Từ đây, vừa góp phần nâng cao trách nhiệm của nhân dân trong giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa, tạo nguồn lực để đầu tư trở lại cho công tác bảo tồn trên địa bàn tỉnh.

Ba là, tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các chính sách, tạo cơ sở pháp lý giải phóng mọi tiềm năng xã hội, chăm lo, phát triển con người; tiếp tục dành nguồn lực đầu tư và ban hành các chính sách, cơ chế bảo tồn và phát triển văn hóa vùng khó khăn, vùng

⁴ Nghị quyết 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022.

đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa; xây dựng và ban hành các chuẩn mực giá trị văn hóa, con người tỉnh Khánh Hòa thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế; tạo môi trường và điều kiện để phát triển về nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật, đề cao tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc, lương tâm, trách nhiệm của mỗi người với bản thân mình, gia đình, cộng đồng, xã hội và đất nước; tôn vinh, nhân rộng các giá trị tốt đẹp, nhân văn. Cùng với đó, tỉnh xây dựng chiến lược phát triển công nghiệp văn hóa, đưa văn hóa trở thành một thị trường tiềm năng, hướng tới “xuất khẩu văn hóa” góp phần thúc đẩy văn hóa phát triển bền vững. Đẩy mạnh công tác truyền thông, quảng bá cảnh quan, văn hóa, con người Khánh Hòa trên các phương tiện thông tin đại chúng,

truyền thông xã hội, thông qua các sự kiện văn hóa, thể thao, triển lãm tầm quốc gia, quốc tế.

Bốn là, tăng cường công tác đào tạo, nâng cao trình độ dân trí, đặc biệt là tri thức khoa học và đào tạo các kỹ năng xã hội, hình thành và phát triển tri thức văn hóa nhân loại, trình độ ngoại ngữ, tin học, luật pháp, quan tâm tới xã hội hóa văn hóa, cải thiện tầm vóc con người Khánh Hòa; chủ động, năng động, sáng tạo, giao thoa văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại trong quá trình hội nhập quốc tế về văn hóa; nâng cao trình độ chuyên môn cho người lao động, tạo điều kiện thuận lợi để họ có thể tham gia vào những ngành nghề phát triển và đóng góp vào sự phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh. Đồng thời cần xây dựng một nền tảng giáo dục chất lượng cao, tạo điều kiện, môi trường thuận lợi cho trẻ em và thanh niên tiếp cận kiến thức, rèn luyện kỹ năng để trở thành nguồn lực chất lượng cao tham gia vào quá trình phát triển của Khánh Hòa.

Tài liệu tham khảo:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, T.1, tr.215-216.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H.2016, T.1, tr.126-127.
3. 370 năm xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa: Tự hào quá khứ, vững bước tương lai, 2023.
4. Nghị quyết 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về Xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP VĂN HÓA GÓP PHẦN THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT SỐ 09-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

*ThS. Phan Thị Hồng
Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng*

Công nghiệp văn hóa là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế quốc dân dựa trên sự sáng tạo, khoa học công nghệ và bản quyền trí tuệ; khai thác tối đa yếu tố kinh tế của các giá trị văn hóa; đóng góp tích cực vào quá trình tăng trưởng kinh tế, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động thông qua việc sản xuất ngày càng nhiều sản phẩm, dịch vụ văn hóa đa dạng, chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ, tiêu dùng văn hóa của người dân trong nước và xuất khẩu.

Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đóng vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển của đất nước, được xem như một khâu đột phá trong phát triển văn hóa, con người Việt Nam, nhằm phát huy tối đa các giá trị văn hóa và sức mạnh con người Việt Nam, để văn hóa thực sự trở thành nguồn lực cho sự phát triển đất nước theo đúng tinh thần Đại hội XIII đã chỉ ra văn hóa là “Động lực và nguồn lực phát triển quan trọng của đất nước”. Để văn hóa thực sự trở thành một nguồn lực, Đại hội XIII của Đảng cũng đã yêu cầu: “Khẩn trương triển khai phát triển có trọng tâm, trọng điểm ngành công nghiệp văn hoá và dịch vụ văn hoá trên cơ sở xác định và phát huy sức mạnh mềm của văn hoá Việt Nam”⁵

Là tỉnh có 36 dân tộc với hơn 1,2 triệu dân đang sinh sống cùng với bề dày 370 năm

xây dựng và phát triển, Khánh Hòa hội tụ nhiều tiềm năng để khai thác phát triển công nghiệp văn hóa, đặc biệt là các loại hình văn hóa gắn với các hoạt động phát triển du lịch. Hiện nay, Khánh Hòa vẫn còn lưu giữ những di tích, danh thắng độc đáo. Đó là hệ thống di tích liên quan đến tín ngưỡng thờ Mẫu như Am Chúa, Tháp Bà Ponagar; đền thờ những nhân vật lịch sử như: Trịnh Phong, Trần Đường, Trần Quý Cáp; di tích liên quan đến lịch sử phong kiến với Phủ đường Ninh Hòa, Thành cổ Diên Khánh... Bên cạnh đó, Khánh Hòa còn lưu giữ được nhiều loại hình nghệ thuật truyền thống độc đáo như: Hò hát bài chòi, hát văn múa bóng, hát bội, đờn ca tài tử... Nhìn chung, thế mạnh của tỉnh khi xây dựng công nghiệp văn hóa tập trung chính ở 2 lĩnh vực: Nghệ thuật biểu diễn, mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm; du lịch văn hóa.

Để phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, trên cơ sở quán triệt các chủ trương, chính sách của Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch 3390/KH-UBND năm 2017 về thực hiện Chiến lược phát triển ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 với mục tiêu: “Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa tại tỉnh Khánh Hòa... trở thành những ngành kinh tế dịch vụ quan trọng, phát triển rõ rệt về chất và lượng, đóng

⁵ Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 145

góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế và giải quyết việc làm thông qua việc sản xuất ngày càng nhiều sản phẩm, dịch vụ văn hóa đa dạng, chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ, tiêu dùng văn hóa của người dân trong nước và xuất khẩu; góp phần quảng bá hình ảnh danh lam thắng cảnh và con người tỉnh Khánh Hòa; xác lập được các thương hiệu sản phẩm, dịch vụ văn hóa; ưu tiên phát triển các ngành có nhiều lợi thế, tiềm năng của tỉnh”⁶. Tiếp đó, tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XVIII đã chỉ rõ cần “Quan tâm đầu tư các công trình văn hóa trọng điểm, các thiết chế văn hóa.”⁷

Với những chủ trương trên, công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh thời gian qua có nhiều khởi sắc, tập trung ở các loại hình của các ngành công nghiệp văn hóa như: Du lịch văn hóa; điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn; mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm; quảng cáo; ...

Trước hết đối với du lịch văn hóa, với thế mạnh về tiềm năng du lịch, Khánh Hòa chú trọng khuyến khích tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh phát triển đầu tư các loại hình du lịch văn hóa, đặc biệt là du lịch di sản, du lịch tâm linh, du lịch cộng đồng. Liên kết vùng, địa phương xây dựng, khai thác tour, tuyến du lịch, phát triển các loại hình du lịch như: giới thiệu quảng bá tiềm năng, sản phẩm du lịch trong nước, khu vực. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến, quảng bá các sản phẩm du lịch văn hóa, tập trung thu hút khách du lịch văn hóa có khả năng chi trả cao và lưu trú dài ngày; sản xuất các sản phẩm du

lịch văn hóa đa dạng, phong phú đáp ứng nhu cầu mua sắm của khách du lịch trong và ngoài nước. Nhờ đó, lượng khách du lịch hàng năm đều tăng, từ 5,5 triệu lượt khách (2017) lên 7 triệu lượt khách (2019). Năm 2022, mặc dù bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid – 19, Tỉnh vẫn đón 1,2 triệu lượt khách; 6 tháng đầu năm 2023, toàn tỉnh đã đón 2,78 triệu lượt khách lưu trú, tăng 165,3% so với cùng kỳ, đạt 69,5% kế hoạch của năm 2023. Tổng lượt khách tham quan du lịch ước đạt 8,37 triệu lượt khách. Doanh thu du lịch ước đạt khoảng 12.565,7 tỷ đồng, tăng 126,2 % so với cùng kỳ. Du lịch văn hóa là ngành mũi nhọn để phục vụ phát triển kinh tế của địa phương.

Đối với lĩnh vực điện ảnh. Theo tình hình thực tế của địa phương, tỉnh Khánh Hòa ưu tiên Ngân sách Nhà nước đầu tư hoàn toàn hoạt động chiếu phim lưu động gồm thiết bị chiếu phim, phương tiện vận chuyển, chi phí buổi chiếu phim đảm bảo tốt cho công tác tuyên truyền phục vụ nhân dân vùng miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số. Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh là đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện chức năng chiếu phim lưu động không thu phục vụ nhân dân tại các vùng miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số và các vùng nông thôn khác thuộc tỉnh Khánh Hòa. Hàng năm, đơn vị thực hiện khoảng 1300 buổi chiếu phim lưu động. Nguồn phim Trung tâm phổ biến chủ yếu là nguồn phim do Cục Điện ảnh cấp và cho phép phát hành theo danh mục phim đã được Cục

⁶ Kế hoạch 3390/KH-UBND của UBND tỉnh Khánh Hòa ngày 25 tháng 4 năm 2017 về thực hiện Chiến lược phát triển ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030

⁷ Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020 -2025, tr.118

phê duyệt, nguồn phim thương mại do các công ty phát hành phim cung cấp.

Đối với nghệ thuật biểu diễn. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 02 đơn vị biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp thuộc Sở là Nhà hát Nghệ thuật truyền thống thực hiện biểu diễn hàng năm khoảng 150 buổi để phục vụ nhân dân. Đối với Đoàn ca múa nhạc Hải Đăng biểu diễn khoảng 35 buổi. Tại hai di tích Tháp Bà và Hòn Chồng diễn ra thường xuyên như biểu diễn nghệ thuật múa Chăm, nhạc cụ truyền thống. Hàng năm, Tỉnh đã tổ chức gần 170 buổi biểu diễn hoạt động biểu diễn nghệ thuật truyền thống phục vụ nhân dân và du khách tại sảnh Trung tâm Hội nghị Nhà khách và Công viên bờ biển thành phố Nha Trang: Biểu diễn các tích Tuồng cổ, Bài chòi, Nghệ thuật Múa Bóng và diễn xướng dân gian Hồ Bá Trạo. Nhìn chung, chất lượng các chương trình nghệ thuật cơ bản đáp ứng nhu cầu thụ hưởng văn hóa cho nhân dân.

Đối với mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm. Hàng năm, Tỉnh đã tổ chức 10 cuộc triển lãm trưng bày về lịch sử, văn hóa, vùng đất con người Khánh Hòa được diễn ra thường xuyên tại Công viên bờ biển, Bảo tàng tỉnh vào các dịp lễ kỷ niệm, ngày lễ lớn của đất nước và của tỉnh nhằm giới thiệu cho du khách giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống Khánh Hòa. Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh định kỳ tổ chức triển lãm giới thiệu tác phẩm mới của các tác giả nhiếp ảnh và mỹ thuật trên địa bàn tỉnh. Các Sở, ngành địa phương cũng tổ chức khoảng 30 cuộc triển lãm khác theo chủ đề khác nhau phục vụ nhiệm vụ chính trị, văn hóa, xã hội. Các doanh nghiệp tỉnh Khánh Hòa cũng tổ chức 5-7 cuộc triển lãm/năm.

Đối với quảng cáo. Hiện nay, có trên 200 doanh nghiệp quảng cáo thuộc tỉnh được khuyến khích ứng dụng công nghệ cao, hiện đại trong lĩnh vực quảng cáo. Đội ngũ thiết kế quảng cáo ngày càng phát triển khả năng tiếp thu và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, tiên tiến trong hoạt động quảng cáo, nắm vững kiến thức văn hóa

Ngoài ra, Tỉnh đã bước đầu đổi mới và phát triển các ngành sản xuất sản phẩm, dịch vụ văn hóa truyền thông; tăng cường hợp tác, tiếp cận công nghệ tiên tiến để phát triển các ngành công nghiệp văn hóa ở trên địa bàn tỉnh. Một số loại hình đặc thù được ưu tiên đầu tư phát triển tại địa phương như các làng nghề truyền thống.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được việc phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa vẫn còn những hạn chế nhất định. Việc khai thác các loại hình văn hóa còn hạn chế, chưa ngang tầm với tiềm năng, chưa phát huy hết giá trị của các loại hình văn hóa, nghệ thuật, di tích lịch sử, văn hóa vùng miền... Sản phẩm văn hóa nghệ thuật về đêm phục vụ du lịch còn hạn chế về cơ sở hạ tầng, chưa tạo được điểm nhấn với du khách, cần có sự đầu tư về quy mô và mang tính ổn định hơn để phát huy bản sắc văn hóa nghệ thuật truyền thống gắn với phát triển du lịch. Các hoạt động văn hóa mới chỉ dừng lại ở việc bảo tồn, duy trì, còn việc phát huy vẫn khiêm tốn. Việc đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa chưa đáp ứng yêu cầu, nhất là đối với các công trình lớn do thiếu nguồn lực; Hệ thống các thiết chế văn hóa như các rạp chiếu phim, rạp hát, bảo tàng, trung tâm văn hóa, cơ sở giảng dạy năng khiếu, các

phương tiện thông tin đại chúng... từng bước đã hình thành, tuy nhiên quy mô, chất lượng và hiệu quả của hệ thống này còn hạn chế.

Từ thực trạng trên, để phát triển công nghiệp văn hóa, góp phần xây dựng tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030 trở thành thành phố trực thuộc trung ương theo tinh thần Nghị quyết 09 của Bộ Chính trị, cần thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về công nghiệp văn hóa

Tuyên truyền sâu rộng các văn bản của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương liên quan đến việc triển khai Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam, đồng thời chỉ đạo các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục triển khai thực hiện trên cơ sở kế hoạch đã đề ra.

Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương và toàn thể nhân dân về vị trí, vai trò của các ngành công nghiệp văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương trong toàn tỉnh. Đồng thời, nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp trong việc đầu tư cho văn hóa như là một phần chiến lược kinh doanh và thể hiện trách nhiệm với xã hội, cộng đồng.

Thứ hai, đẩy mạnh phát triển văn hóa du lịch gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.

Là mảnh đất giàu truyền thống văn hóa với bề dày 370 năm hình thành và phát triển và với thế mạnh rất lớn từ du lịch, để phát triển

công nghiệp văn hóa thì đẩy mạnh phát triển văn hóa du lịch là một trong những giải pháp quan trọng.

Muốn phát triển du lịch văn hóa trước hết cần quan tâm đặc biệt đến công tác bảo tồn, khôi phục để phát huy được các giá trị của các di sản văn hóa truyền thống. Việc khai thác, phát huy để tạo ra những giá trị kinh tế của di sản văn hóa phải luôn đi đôi với bảo tồn, tôn tạo; xử lý hài hòa mối quan hệ giữa các yếu tố truyền thống và hiện đại, giữa dân tộc và quốc tế trong quá trình phát triển.

Chú trọng công tác bảo tồn và phát huy các lễ hội truyền thống: Lễ hội Tháp Bà Ponagar Nha Trang, Lễ hội Am Chúa, lễ hội Cầu ngư, lễ hội cúng đình làng... trên cơ sở tôn trọng văn hóa cộng đồng, đề cao bản sắc văn hóa bản địa; từ đó giúp nâng cao nhận thức, bảo vệ lợi ích và phát huy vai trò của cộng đồng cư dân địa phương trong phát triển du lịch văn hóa. Khuyến khích cộng đồng địa phương chủ động cùng tham gia quản lý di sản, gắn lợi ích của cộng đồng địa phương với việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể.

Bên cạnh đó, cần phải xây dựng được thương hiệu sản phẩm gắn với đặc thù của mỗi địa phương dựa trên các nền tảng văn hóa vốn có nhằm thu hút được sự quan tâm của các nhà đầu tư, khách du lịch trong và ngoài nước, ví dụ bưởi Da xanh Khánh Vĩnh, Sầu Riêng Khánh Sơn,... Đồng thời, cần chú trọng đầu tư phát triển và cải tạo kết cấu hạ tầng, vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch, đặc biệt ở những địa phương giàu tài nguyên du lịch văn hóa nhưng điều kiện kinh tế-xã hội còn chậm phát triển.

Phối hợp với các Công ty lữ hành mở các tour tuyến đến các di tích, danh thắng, trú trọng đến các tour về nguồn di tích lịch sử cách mạng.

Thứ ba, chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng

Một mặt, Tỉnh cần quan tâm hơn nữa đến việc đầu tư kinh phí xây dựng cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng phục vụ cho việc phát triển công nghiệp văn hóa ở các lĩnh vực mũi nhọn như nghệ thuật biểu diễn, mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm; du lịch văn hóa. Sớm xây dựng các công trình thiết chế văn hóa quan trọng gồm: Trung tâm Biểu diễn nghệ thuật, Trung tâm Văn hóa, Bảo tàng mới của tỉnh; đồng thời thực hiện việc tôn tạo, quy hoạch lại khu vực di tích Thành cổ Diên Khánh và di tích Am Chúa để xứng tầm di tích cấp quốc gia.

Mặt khác, Tỉnh cũng cần có chính sách khuyến khích để các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng sản phẩm văn hóa; tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch thu hút các nguồn lực xã hội để phát triển văn hóa theo hướng công nghiệp. Các sở, ngành có chức năng, thẩm quyền phối hợp với Đài truyền hình tổ chức các sân chơi chuyên nghiệp, các game show truyền hình của tỉnh để tìm kiếm, tạo điều kiện phát triển tài năng sáng tạo, đặc biệt tài năng trẻ, qua đó tạo việc làm bền vững, góp phần thay đổi bộ mặt của địa phương.

Thứ tư, tiếp tục đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực

Có thể khẳng định, trong những năm qua cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, lực

lượng tham gia vào quá trình sáng tác văn hóa, nghệ thuật ngày càng trưởng thành, lớn mạnh về số lượng lẫn chất lượng, đóng góp nhiều ý tưởng sáng tạo để tạo ra những sản phẩm, hoạt động văn hóa, văn nghệ đa dạng, phong phú, giàu bản sắc, ... góp phần vào sự phát triển chung của toàn tỉnh. Tuy nhiên so với yêu cầu, đòi hỏi thực tiễn thì nguồn nhân lực vẫn chưa đáp ứng với kỳ vọng, mục tiêu đề ra. Vì thế, thời gian tới, cần tiếp tục tập trung xây dựng nguồn nhân lực cho ngành công nghiệp văn hóa tỉnh:

Đổi mới nội dung, chương trình đào tạo nhằm nâng cao năng lực và cải thiện kỹ năng quản lý, kỹ năng kinh doanh trong các ngành công nghiệp văn hóa; tăng cường liên kết, hợp tác để các cơ sở giáo dục đại học, các viện nghiên cứu tham gia có hiệu quả vào phát triển nguồn nhân lực nói riêng cũng như phát triển các ngành công nghiệp văn hóa nói chung. Đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ quản lý, thực thi về quyền tác giả, quyền liên quan; thường xuyên tập huấn chuyên môn về bảo vệ bản quyền và thu phí bản quyền có hiệu quả; hình thành đội ngũ chuyên gia trong các ngành công nghiệp văn hóa và lĩnh vực bản quyền.

Có chế độ đãi ngộ phù hợp để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, được đào tạo cơ bản, có kinh nghiệm chuyên môn trong và ngoài nước đến Khánh Hòa làm việc. Cần có chính sách thỏa đáng để tạo nguồn lực và khai thác có hiệu quả nguồn lực mới. Đồng thời tăng cường sự hợp tác hiệu quả giữa Nhà nước, doanh nghiệp và các cơ sở đào tạo văn hóa nghệ thuật để thúc đẩy sự phát triển một

số ngành chọn lọc, sản sinh ra những nhân lực có chất lượng.

Xây dựng và đào tạo nguồn nhân lực, có chế độ chính sách khuyến khích tài năng, sáng tạo, ưu đãi văn nghệ sĩ, chính sách xã hội hóa nghệ thuật biểu diễn; phát huy tối đa nguồn nhân lực các nghệ nhân, nghệ sĩ trong việc bảo tồn và phát triển các loại hình nghệ thuật truyền thống ở Khánh Hòa.

Tiếp tục đào tạo và phát triển nguồn nhân lực du lịch văn hóa, đặc biệt tăng cường đào tạo kỹ năng thuyết minh cũng như bước đầu nghiên cứu, ứng dụng hệ thống thuyết minh tự động tại các điểm di tích - danh thắng có đông khách du lịch tham quan nhằm đa dạng hóa và nâng cao chất lượng phục vụ trong hoạt động hướng dẫn du lịch và phát triển sản phẩm du lịch thông minh.

Ngoài ra, cần đặc biệt chú trọng công tác quảng bá, xúc tiến, chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại trên cơ sở gìn giữ bản sắc văn hóa bản địa. Tăng cường giao lưu, hợp tác với các tỉnh trong nước và nước láng giềng, liên doanh, liên kết, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và học tập kinh nghiệm các tỉnh, các nước trong khu vực và trên thế giới về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa. Tham gia tích

cực và chủ động vào các sự kiện văn hóa nghệ thuật có uy tín trong nước, trong khu vực nhằm tạo điều kiện cho các nghệ sĩ, tổ chức văn hóa nghệ thuật của tỉnh Khánh Hòa có cơ hội giao lưu và quảng bá thương hiệu. Đăng cai tổ chức các sự kiện văn hóa nghệ thuật quốc gia tại tỉnh và phấn đấu để các sự kiện này trở thành các hoạt động thường niên, có uy tín ở trong nước và trong khu vực nhằm thu hút sự quan tâm của các nghệ sĩ, tổ chức văn hóa nghệ thuật tham gia.

Nói tóm lại, văn hóa không chỉ góp phần chuyển giao tri thức, giáo dục thẩm mỹ, giúp truyền tải các giá trị văn hóa - xã hội quan trọng mà còn là một ngành sản xuất, một lĩnh vực đóng góp cho tăng trưởng kinh tế cũng như góp phần bảo đảm cho phát triển bền vững. Tiềm năng và lợi thế của ngành công nghiệp văn hóa của Khánh Hòa là rất lớn, nên việc phát triển và khai thác tốt công nghiệp văn hóa sẽ mang lại những đóng góp quan trọng cho tăng trưởng và phát triển của Tỉnh, đồng thời khơi dậy khát vọng phát triển của nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Bộ Chính trị 09-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045./.

Tài liệu tham khảo:

- 1. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I*
- 2. Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020 -2025, tr.118*
- 3. Kế hoạch 3390/KH-UBND của UBND tỉnh Khánh Hòa ngày 25 tháng 4 năm 2017 về thực hiện Chiến lược phát triển ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*
- 4. Báo cáo số: 2364 /BC-SVHTT Khánh Hòa, ngày 10 tháng 7 năm 2023 về về kết quả triển khai, thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*

**PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA, CON NGƯỜI KHÁNH HÒA GẮN VỚI
PHÁT TRIỂN DU LỊCH BỀN VỮNG NHẪM THỰC HIỆN KHÁT VỌNG
XÂY DỰNG TỈNH KHÁNH HÒA TRỞ THÀNH
THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG VÀO NĂM 2030**

*ThS. Trương Khánh Vọng
Giảng viên Khoa Nhà nước và pháp luật*

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng xác định: “Gắn phát triển văn hóa với phát triển du lịch, đưa du lịch thành một ngành kinh tế mũi nhọn, đồng thời bảo vệ, gìn giữ tài nguyên văn hóa cho các thế hệ mai sau”⁽¹⁾. Đối với ngành du lịch, phát triển bền vững gắn liền với bảo vệ môi trường, giữ gìn, phát huy giá trị di sản văn hóa đã và đang là yêu cầu được đặt ra. Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 16/1/2017, của Bộ Chính trị, về “Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn” đã nhấn mạnh quan điểm phát triển du lịch bền vững; bảo tồn, phát huy các di sản văn hóa và giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc; bảo vệ môi trường và thiên nhiên...; đồng thời, xác định một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển du lịch là tập trung phát triển sản phẩm du lịch biển, đảo, du lịch văn hóa, tâm linh, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng có sức hấp dẫn và khả năng cạnh tranh cao. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa khóa XVII trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đánh giá: “công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa được quan tâm, trong đó, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động văn hóa từng bước được nâng cấp; chất lượng, hiệu quả các hoạt động văn hóa ngày càng cao, nhất là các kỳ Festival Biển với nhiều sự kiện văn hóa quy mô lớn, tầm quốc gia, khu vực...đáp ứng cơ bản nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân và du

khách; sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo đảm bảo đúng với truyền thống văn hóa dân tộc và quy định của Nhà nước”⁽²⁾.

Một số kết quả trong bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa gắn với phát triển du lịch thời gian qua

Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Khánh Hòa với phát triển du lịch là quy luật tất yếu trong hội nhập quốc tế. Nói cách khác, di sản văn hóa Khánh Hòa vừa là nguồn lực, vừa là tài nguyên cho ngành du lịch phát triển bền vững. Chính di sản văn hóa không chỉ tạo nên sự đa dạng về sản phẩm, mà nó còn góp phần tạo nên thương hiệu du lịch Khánh Hòa. Mặt khác, du lịch khai thác di sản văn hóa Khánh Hòa không chỉ mang lại nguồn lợi kinh tế cho cộng đồng, địa phương và quốc gia, mà nó còn là một trong những phương thức bảo tồn các giá trị của di sản. Thấy được tầm quan trọng của văn hóa trong phát triển du lịch, thời gian qua tỉnh Khánh Hòa đã đặc biệt quan tâm đến công tác bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa của tỉnh, như: “triển khai thực hiện Đề án Quy hoạch phát triển ngành văn hóa tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Đề án Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (từ năm 2011 - 2020); Kế hoạch trang bị nhạc cụ mã la cho 85 thôn, tổ dân phố phục vụ sinh hoạt văn hóa truyền thống của dân tộc Raglai

trên địa bàn tỉnh (từ năm 2014 - 2020); Dự án Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể Lễ hội Cầu Ngư (từ năm 2016 - 2017); Kế hoạch khảo sát, nghiên cứu, biên soạn tài liệu hướng dẫn thực hành nghi lễ tại các Đình làng Khánh Hòa (từ năm 2015 - 2016); Kế hoạch Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể Nghệ thuật Bài chòi (từ năm 2015 - 2020).... Đồng thời, tỉnh đã thực hiện thường xuyên, kịp thời công tác kiểm kê, sưu tầm đến nghiên cứu, tu bổ, phục hồi, bảo quản, xếp hạng các di tích. “Theo kế hoạch giai đoạn 2017 - 2022 sẽ tu bổ, chống xuống cấp hơn 60 di tích và đến nay đã thực hiện tu bổ, tôn tạo cho hơn 30 di tích với tổng kinh phí hơn 35 tỷ đồng, đang lập dự án trùng tu, tôn tạo Thành cổ Diên Khánh, dự án đường vào Khu mộ Bác sĩ A.Yersin, Bia lưu niệm sự kiện Tết Mậu Thân 1968...”⁽³⁾. Đối với công tác quản lý, hướng dẫn tổ chức các hoạt động bảo vệ, phát huy giá trị lễ hội truyền thống, tín ngưỡng tại các di tích lịch sử - văn hóa luôn được theo dõi, chỉ đạo chặt chẽ. Lễ hội truyền thống hàng năm tại các di tích (như: Lễ hội Tháp Bà PoNagar, Lễ hội Am Chúa, Lễ giỗ tổ Hùng Vương...) được tổ chức an toàn, đúng theo nghi lễ truyền thống.

Mặt khác, công tác bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa của tỉnh đã gắn kết, góp phần quảng bá, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, phục vụ tốt cho hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh. Khánh Hòa đã và đang trở thành một địa danh văn hóa du lịch có thương hiệu với nhiều sản phẩm du lịch văn hóa hấp dẫn, trải khắp từ đất liền đến biển đảo, thu hút hàng triệu lượt du khách trong nước và quốc tế mỗi năm đến tham quan và nghỉ dưỡng. Nhiều di sản văn hóa của tỉnh trở thành điểm đến hấp

dẫn đối với du khách trong và ngoài nước như: Di tích Tháp bà Ponagar và danh thắng Hòn Chông...Nguồn thu từ kết quả hoạt động phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được đầu tư để tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp đối với các di tích và các hoạt động giữ gìn các giá trị di sản văn hóa, qua đó góp phần đa dạng hóa sản phẩm du lịch và tạo sự phát triển bền vững của ngành du lịch tỉnh Nhà.

Những tiềm năng và thách thức trong phát triển du lịch cộng đồng, khám phá văn hóa bản địa trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Thời gian qua, du lịch cộng đồng đã thể hiện được vai trò quan trọng trong sự phát triển của ngành du lịch nói chung, huy động được sự tham gia của nhiều bên liên quan. Nhiều sản phẩm du lịch cộng đồng đang được khai thác, như du lịch trải nghiệm các hoạt động văn hóa và trải nghiệm cuộc sống của người dân tại địa phương, du lịch làng nghề, du lịch nghỉ dưỡng tại cộng đồng... Các sản phẩm du lịch xoay quanh việc khai thác tài nguyên, thế mạnh, điểm hấp dẫn của địa phương, trong đó các yếu tố quan trọng, như tài nguyên văn hóa, lối sống, phong tục, tập quán, thói quen canh tác nông nghiệp được coi là những yếu tố cơ bản tạo nên sự khác biệt và tính hấp dẫn của sản phẩm du lịch. Du lịch cộng đồng hiện nay được mở rộng ra với nhiều hoạt động khác nhau, như du lịch xanh, du lịch nông nghiệp, du lịch vì sức khỏe... Theo thống kê, “Khánh Hòa hiện có 16 di tích xếp hạng quốc gia, 180 di tích xếp hạng cấp tỉnh, 34 di tích được đưa vào danh mục kiểm kê di tích của tỉnh.”⁽⁴⁾ Cùng với đó hiện toàn tỉnh có 03 di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia (lễ hội Tháp Bà Ponagar, lễ bỏ mả

của người Raglai, lễ hội Cầu ngư) và nghệ thuật bài chòi miền Trung Việt Nam (trong đó có tỉnh Khánh Hòa) được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Các di sản văn hóa tiêu biểu của cộng đồng cư dân Khánh Hòa qua các thời kỳ, có giá trị về nhiều mặt như: văn hóa, khoa học, lịch sử, kiến trúc, nghệ thuật... mang đậm dấu ấn, bản sắc của con người và vùng đất Khánh Hòa. Từ vùng cao đến miền biển đều có những nét văn hóa rất độc đáo như: lễ hội của đồng bào Ê Đê, Raglai, lễ hội Cầu ngư ở các làng biển. Đó là những tài nguyên quý giá để phát triển du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng mà bao lâu nay vẫn “ngủ quên”. Điển hình là huyện Khánh Sơn hiện đã phục dựng lễ bỏ mả của đồng bào Raglai và được công nhận di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia; nhiều loại hình văn hóa dân gian truyền thống được duy

trì thông qua các hội diễn nghệ thuật quần chúng, liên hoan các làn điệu dân ca Raglai, ngày văn hóa các dân tộc, hội thi tìm hiểu di sản văn hóa... công tác tổ chức lễ hội đã được thực hiện bài bản, trang nghiêm, lành mạnh, đảm bảo phục vụ nhu cầu tín ngưỡng của người dân trong, ngoài tỉnh. Các lễ hội khác như: Lễ dâng hương tưởng niệm các Vua Hùng tại đền Hùng Vương; Am Chúa; cúng lăng, cúng đình ở các xã, phường... Trong đó, tập trung tái hiện các lễ hội truyền thống, như: Lễ ăn mừng lúa mới; lễ cưới; lễ tạ ơn... Đây là những điều kiện thuận lợi cho ngành du lịch Khánh Hòa hướng tới lĩnh vực du lịch cộng đồng, khám phá, quảng bá bản sắc văn hóa, làm đa dạng hóa các sản phẩm du lịch đó chính là sự phát triển bền vững gắn du lịch với văn hóa.



Nghề đúc đồng ở Khánh Hòa (Nguồn Trương Khánh Vọng)

Tuy nhiên, thực trạng phát triển du lịch cộng đồng, khám phá văn hóa bản địa của tỉnh Khánh Hòa trong những năm qua đang đối diện với khó khăn và thách thức nhất định:

Thứ nhất, ngành Du lịch Khánh Hòa hiện nay mới chỉ chú tâm khai thác du lịch nghỉ dưỡng biển, chưa thực sự chú trọng việc xây dựng, khai thác du lịch văn hóa, hoặc nếu có thì cũng chưa có sự liên kết với các địa phương trong khu vực để làm dày thêm giá trị các sản phẩm du lịch văn hóa. Hiện tỉnh còn khá nhiều di tích có thể xây dựng thành các tour du lịch song chưa được khai thác nhiều như: tour du lịch tâm linh Am Chúa - Suối Đò - Tháp Bà Ponagar; tour di tích lịch sử cách mạng Khu tưởng niệm Gạc Ma (Cam Hải Đông, Cam Lâm), Khu lưu niệm di tích tàu C235 (Ninh Vân, Ninh Hòa); tour du lịch sinh thái kết hợp trải nghiệm văn hóa cộng đồng ở Khánh Sơn, Khánh Vĩnh...

Thứ hai, công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa bản địa phục vụ du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh vẫn chưa được khuyến khích. Du lịch cộng đồng của Khánh Hòa mới chỉ có số ít mô hình đang được xây dựng, theo thống kê “hiện nay, mỗi năm tỉnh chỉ đón khoảng 10.000 lượt khách du lịch cộng đồng, doanh thu chỉ hơn 30 tỷ đồng”⁽⁵⁾. Đây là con số quá ít so với quy mô, tiềm năng của ngành Du lịch tỉnh. Bên cạnh đó công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh nhằm hướng tới du lịch cộng đồng còn gặp những khó khăn, như: Hạn chế về nguồn kinh phí tu bổ, tôn tạo; một số loại hình di sản văn hóa phi vật thể đối diện với nguy cơ mai một, nhất là nghệ thuật truyền thống; việc khai thác giá trị di sản văn hóa vào du lịch chỉ mới

tập trung ở di tích Tháp Bà Ponagar và danh thắng Hòn Chồng, các di tích, danh thắng khác đang ở dạng tiềm năng...

Thứ ba, cấp ủy Đảng, chính quyền ở một số địa phương và một bộ phận người dân Khánh Hòa chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của việc bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa; các hạng mục của di tích đã và đang xuống cấp; một số công trình đã được trùng tu, tôn tạo nhưng chưa phát huy hết tác dụng và công năng. Việc quan tâm hỗ trợ, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để khai thác dịch vụ phục vụ khách du lịch tại di tích còn hạn chế. Nguồn kinh phí đầu tư cho lĩnh vực văn hóa còn thấp Nhiều giá trị, loại hình văn hóa truyền thống đang đối diện với nguy cơ mai một. Theo số liệu điều tra “hiện có 39,2% người dân Khánh Hòa được hỏi biết đến hát bài chòi nhưng chỉ có 1,3% biết đến hát sắc bùa, 6,8% biết đến hát giao duyên...”⁽⁶⁾. Hệ thống các thiết chế văn hóa trên địa bàn tỉnh chưa đáp ứng được nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ văn hóa của người dân; việc huy động các nguồn lực xã hội tham gia xây dựng, phát triển văn hóa còn hạn chế... Tình trạng suy thoái tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận dân cư cũng đã làm ảnh hưởng xấu đến môi trường văn hóa... Đây là chính là những trở ngại lớn cho việc phát triển du lịch cộng đồng, khám phá văn hóa bản địa tại Khánh Hòa thời gian tới.

Một số giải pháp nhằm phát huy giá trị văn hóa, con người Khánh Hòa trong phát triển du lịch bền vững nhằm thực hiện khát vọng xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030

Một là, kết hợp hài hòa giữa bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch bền vững trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa ở Khánh Hòa gắn với phát triển du lịch phải biết vận dụng linh hoạt của ba phương thức: bảo tồn nguyên trạng, bảo tồn kế thừa và bảo tồn phát triển. Bảo tồn, phát triển làng nghề truyền thống kết hợp du lịch như tại làng nghề lư cẩm, làng nghề đan giỏ sỏi cát, làng nghề đúc đồng Phú Lộc Tây... tạo thành điểm đến du lịch hấp dẫn phục vụ khách du lịch. Đổi mới cải tiến các sản phẩm lưu niệm gắn với các di sản văn hóa, các làng nghề truyền thống của Khánh Hòa, khai thác sản phẩm thuộc các loại hình du lịch có thể mạnh đặc thù của từng địa phương trong tỉnh; tập trung phát triển sản phẩm du lịch văn hóa - lịch sử, du lịch ẩm thực, du lịch mua sắm, du lịch nông nghiệp sinh thái, du lịch hội nghị - hội thảo (MICE), du lịch y tế... Nâng cấp các điểm đến thuộc di tích, danh thắng phục vụ khách du lịch. Triển khai chi tiết quy hoạch bảo tồn không gian di tích (không gian văn hóa, trong môi trường xã hội và cảnh quan tạo nên giá trị tổng hòa và đặc trưng của di tích). Để thực hiện được những tiêu chí nêu trên thì hoạt động bảo tồn và phát huy di sản văn hóa giữa ngành du lịch với ngành Văn hóa phải có trách nhiệm song hành. Khắc phục thực trạng công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa là hai đường thẳng song song. Việc lựa chọn đầu tư phục dựng, làm mới, trùng tu, tôn tạo di sản văn hóa vật thể Khánh Hòa thành những điểm tham quan du lịch phải giữ được truyền thống, quy mô tương xứng, dịch vụ đồng bộ, ấn tượng và hấp

dẫn du khách. Theo đó, khi trùng tu, tôn tạo, hoặc xây mới cần nghiên cứu kỹ về quy mô, phong cách kiến trúc, vật liệu và nghệ thuật trang trí... Mặt khác, việc đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch Khánh Hòa không được xâm phạm và ảnh hưởng đến môi trường sinh thái - nhân văn của di tích. Thêm vào đó, chính quyền địa phương không vì mục tiêu phát triển du lịch mà chuyển đổi hoặc làm biến dạng chức năng của di tích. Việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa Khánh Hòa cần lắng nghe, tôn trọng những chủ thể đã sáng tạo và trao truyền các giá trị. Mặt khác, việc phát huy du lịch di sản văn hóa Khánh Hòa phải đảm bảo lợi ích cộng đồng và vì cộng đồng.

Hai là, nâng cao nhận thức các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành quản lý địa phương và các tầng lớp nhân dân Khánh Hòa.

Các cấp ủy Đảng, chính quyền cần nhận thức đúng và đầy đủ về những giá trị di sản văn hóa Khánh Hòa để sớm có chiến lược, kế hoạch dài hạn để tuyên truyền, quảng bá du lịch gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa với quy mô lớn hơn, chất lượng, hiệu quả cao hơn. Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao ý thức của khách du lịch và người dân về “lối sống xanh”, bảo vệ môi trường sống, ý thức du lịch có trách nhiệm, ý thức giữ gìn và phát huy các giá trị của di sản văn hóa trong hoạt động du lịch. Bảo đảm các mục tiêu của phát triển du lịch bền vững, bao gồm đáp ứng nhu cầu của khách du lịch, hiệu quả kinh tế, sự phát triển cho địa phương, bảo tồn các giá trị văn hóa, bảo vệ môi trường sinh thái, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, bảo đảm an sinh xã hội và công bằng xã hội, hướng tới xây dựng ngành du lịch chuyên nghiệp, bền vững hơn,

thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Đặc biệt là ngành quản lý văn hóa thường xuyên khảo sát tổng thể, kỹ lưỡng, đánh giá đúng về nguồn lực này trên địa bàn Khánh Hòa. Thường xuyên kiểm kê, nghiên cứu thực địa nhằm phát hiện nhân tố tác động đến thực trạng, tương lai di sản văn hóa Khánh Hòa cả góc độ khách quan và chủ quan, từ đó xây dựng chiến lược bảo tồn và phát huy giá trị của chúng. Tham mưu cho UBND tỉnh hoàn thiện môi trường và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của trí thức, nghệ sĩ... kiên quyết giải quyết, xử lý các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật.

Ba là, cần thực hiện tốt công tác quy hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hoạt động trong lĩnh vực văn hóa

Tăng cường quan hệ hợp tác giữa các đơn vị của ngành với các trung tâm đào tạo, viện, trường trong và ngoài nước; mở các khóa đào tạo mới cho các loại hình nghệ thuật; đầu tư đào tạo những tài năng nghệ thuật trẻ; thực hiện chế độ đãi ngộ nhằm tuyển dụng cán bộ có trình độ chuyên môn giỏi... Theo đó công tác nghiên cứu, đào tạo nguồn nhân lực phải được ưu tiên trước, từ đó định hướng chiến lược phát triển du lịch di sản văn hóa Khánh Hòa bền vững. Chúng ta nhận thức không chỉ bền vững trong quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, mà chúng ta còn phải bền vững trong nghiên cứu và đào tạo nguồn nhân lực cho sự phát triển. Vì thế mà những nhà quản lý, nhân viên, thuyết minh viên, hướng dẫn viên du lịch, văn nghệ sĩ phải được đào tạo chuyên nghiệp, đồng thời phải có đạo đức nghề, nắm vững kiến thức lịch sử và văn hóa vùng đất

về những kiến thức, kỹ năng về du lịch văn hóa (kỹ năng đón tiếp, hướng dẫn tại chỗ và phục vụ ăn, nghỉ, vận chuyển, kỹ năng trình diễn và giới thiệu tài nguyên, sản phẩm du lịch bản địa, các hoạt động biểu diễn văn hóa - nghệ thuật, kỹ năng bán hàng, kỹ năng giao tiếp và văn hóa ứng xử...) cho cộng đồng dân cư trên địa bàn. Đặc biệt là thuyết minh viên, hướng dẫn viên du lịch trong hội nhập quốc tế không chỉ thành thạo đa ngoại ngữ, mà họ còn phải hiểu biết đa văn hóa.

Bốn là, có chính sách ưu tiên đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đến các điểm du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, du lịch văn hóa nhiều tiềm năng

Trên cơ sở quy hoạch tổng thể của tỉnh, các địa phương cần tiếp tục rà soát, lập quy hoạch chi tiết từng khu, điểm, cụm du lịch trọng điểm, trong đó chú trọng các yếu tố bền vững. Trong quy hoạch, phải bảo đảm nguyên tắc đa dạng sinh học và bảo vệ môi trường, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa, nhất là giá trị các di sản, bản sắc văn hóa dân tộc và những sắc thái văn hóa đa dạng của cộng đồng dân cư địa phương. Phát huy tốt những giá trị của vùng quê, miền núi, ưu tiên du lịch sinh thái, lịch sử, làng nghề truyền thống...; Các địa phương cần chủ động xây dựng một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh. Những chính sách cần thiết trong kế hoạch này nhằm hỗ trợ xây dựng và phát triển sản phẩm, dịch vụ du lịch thu hút sự tham gia của cộng đồng dân cư. Một số hạng mục hỗ trợ ban đầu cụ thể như lắp đặt biển báo, biển chỉ dẫn đường đến các điểm tham quan du lịch cộng đồng; cải tạo nhà vệ sinh, hỗ trợ trang thiết bị cho các cơ sở lưu trú trong dân (homestay) phục vụ du

khách; hỗ trợ trang phục truyền thống Raglai nam, nữ cho đội diễn văn nghệ ở miền núi, hỗ trợ đội văn nghệ hò bá trạo, biểu diễn Bài chòi của địa phương vùng biển... hỗ trợ đào tạo, bồi

dưỡng kiến thức, kỹ năng phục vụ khách du lịch cho cá nhân, hộ gia đình trong cộng đồng tham gia cung cấp dịch vụ du lịch, nghỉ dưỡng, tham quan.

Tài liệu tham khảo:

(1) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.I, tr.145 - 146;

(2) Báo cáo số 475-BC/TU, ngày 02/10/2020 Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa khóa XVII trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020 – 2025;

(3) Xem: cổng thông tin điện tử Tỉnh ủy Khánh Hòa “Điểm sáng trong công tác bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa của tỉnh Khánh Hòa”, trang cổng thông tin điện tử Tỉnh ủy Khánh Hòa, 28/6/2021, <https://khanhhoa.dcs.vn;>

(4) Quyết định số 1303/QĐ-UBND, ngày 13/6/2023 của ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt công bố danh mục kiểm kê di tích trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đến ngày 31/12/2022;

(5) Xem: “Du lịch cộng đồng ở Khánh Hòa - bữa điểm tâm cho kỳ nghỉ”, đăng ngày 26/4/2021, Cổng thông tin điện tử Bộ văn hóa thể thao và du lịch;

(6) Đề tài “Văn hóa trong sự nghiệp phát triển bền vững tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 - 2025, định hướng đến năm 2030”, PGS.TS Vũ Thị Phương Hậu - Viện Văn hóa và Phát triển, chủ nhiệm đề tài, Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh Khánh Hòa nghiệm thu 2019.

QUẢN TRIỆT QUYẾT ĐỊNH SỐ: 318/QĐ-TTg
CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ NHẪM THỰC HIỆN MỤC TIÊU
XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA
TRỞ THÀNH THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

ThS. Võ Thị Hồng Thắm
Trưởng Khoa Nhà nước và pháp luật

Khánh Hòa là một tỉnh duyên hải Nam Trung Bộ Việt Nam, giáp với tỉnh Phú Yên về hướng Bắc, tỉnh Đắk Lắk về hướng Tây Bắc, tỉnh Lâm Đồng về hướng Tây Nam, tỉnh Ninh Thuận về hướng Nam và Biển Đông về hướng Đông; có mũi Hòn Đồi trên bán đảo Hòn Gôm huyện Vạn Ninh, là điểm cực Đông trên đất liền của nước ta. Diện tích tự nhiên của Khánh Hòa, cả trên đất liền và hơn 200 đảo và quần đảo là 5.197 km². Bờ biển dài 385 km với nhiều cửa lạch, đầm, vịnh, nhiều đảo và vùng biển rộng lớn. Đặc biệt, Khánh Hòa có Trường Sa là huyện đảo, nơi có vị trí kinh tế, an ninh quốc phòng trọng yếu.

Khánh Hòa hiện nay bao gồm 2 thành phố thuộc tỉnh (Nha Trang và Cam Ranh), 1 thị xã (Ninh Hòa) và 6 huyện (Vạn Ninh, Diên Khánh, Khánh Vĩnh, Khánh Sơn, Cam Lâm và huyện đảo Trường Sa); là tỉnh có vị trí thuận tiện về giao thông đường bộ, đường sắt, đường biển và đường hàng không.

Điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý, lịch sử văn hóa đã đem đến cho tỉnh Khánh Hòa một tiềm năng lớn để phát triển. Vì vậy Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho Khánh Hòa phát huy lợi thế trong quá trình phát triển như: Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn

đến năm 2045; Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số: 55/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc Hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa.

Đặc biệt trong Nghị quyết 09-NQ/TW của Bộ Chính Trị đã đặt mục tiêu đến năm 2030 Khánh Hòa là thành phố trực thuộc Trung ương trên cơ sở phát huy cao độ tiềm năng và lợi thế về biển, là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc và kết nối quốc tế; là trung tâm dịch vụ, du lịch biển quốc tế; là một cực tăng trưởng, trung tâm của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước về kinh tế biển, công nghiệp công nghệ cao, khoa học và công nghệ.

Để triển khai có hiệu quả mục tiêu trên, các cấp, các ngành, các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh cần quán triệt sâu sắc những chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030. Đặc biệt cần quán triệt Quyết định Số 318/QĐ-TTg ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng Chính Phủ về Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Trong đó chú trọng các nội dung sau:

Trước hết, năm vững 11 nội dung lớn và mục tiêu của Quyết định, đó là:

- Phạm vi, ranh giới quy hoạch;
- Quan điểm, mục tiêu phát triển và các đột phá phát triển;
- Phương hướng phát triển các ngành, lĩnh vực và phương án tổ chức các hoạt động kinh tế- xã hội;
- Phương án quy hoạch hệ thống đô thị nông thôn và phát triển các khu chức năng;
- Phương án phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội;
- Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai;
- Phương án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, vùng huyện;
- Bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học;
- Bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên; phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu;
- Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư;
- Giải pháp, nguồn lực thực hiện quy hoạch; bản đồ quy hoạch

Về mục tiêu, Quyết định 318/QĐ-TTg xác định đến năm 2030, Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương; trung tâm dịch vụ, du lịch biển quốc tế; một cực tăng trưởng, trung tâm của khu vực duyên hải Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước về kinh tế biển, công nghiệp công nghệ cao, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, đào tạo nguồn lực và dịch vụ chăm sóc sức khỏe chất lượng cao.

- GRDP bình quân đầu người phấn đấu vào nhóm 15 tỉnh, thành phố cao nhất cả nước.

- Kết cấu hạ tầng được đầu tư đồng bộ, hiện đại.

- Hệ thống đô thị phát triển theo hướng hiện đại, thông minh, bền vững, giàu bản sắc với một số đô thị đạt đẳng cấp quốc tế.

- Nhân dân được hưởng thụ mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc.

- Hệ sinh thái và cảnh quan thiên nhiên được bảo vệ; có năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Quốc phòng, an ninh và chủ quyền biển, đảo được bảo đảm vững chắc.

Các mục tiêu cụ thể về kinh tế, xã hội khi Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030

Thứ hai, năm vững các mục tiêu cụ thể về kinh tế, xã hội khi Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2023

Về kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân thời kỳ 2021 - 2030 đạt 8,3%/năm; trong đó: Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,4%/năm, Công nghiệp - xây dựng tăng 10%/năm; Dịch vụ tăng 8,7%/năm.

Cơ cấu kinh tế đến năm 2030: Nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 7,3%; Công nghiệp - xây dựng chiếm 36,2%; Dịch vụ chiếm 48%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 8,5%.

- GRDP bình quân đầu người đạt 189 triệu đồng.

- Tăng trưởng năng suất lao động bình quân thời kỳ 2021 - 2030 đạt 7,0%/năm.

- Tỷ lệ đô thị hóa đạt 70%.

- Tổng lượt khách du lịch đạt 13,8 triệu lượt khách, trong đó có 7 triệu lượt khách quốc tế và 6,8 triệu lượt khách du lịch nội địa.

- Kinh tế số chiếm khoảng 30% GRDP.

Về xã hội

- Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm khoảng 1,0 - 1,5%/năm.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 90%; tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 40%.

- Cơ cấu lao động: Nông, lâm nghiệp và thủy sản khoảng 18 - 19%; công nghiệp - xây dựng 30 - 31% và dịch vụ: 50 - 51%.

- Tuổi thọ bình quân đạt 75 tuổi; thời gian sống khỏe mạnh (tính theo năm) đạt 68 tuổi.

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 98% dân số; đạt 40 giường bệnh/10.000 dân (trong đó 34 giường bệnh công lập/10.000 dân; 06 giường bệnh tư nhân/10.000 dân); 14 bác sĩ/10.000 dân (trong đó 11 bác sĩ công lập/10.000 dân trở lên).

Thứ ba, triển khai các phương án tổ chức các hoạt động kinh tế - xã hội. trong đó chú trọng vùng động lực phát triển gồm:

- Khu vực vịnh Vân Phong: Phát triển khu vực vịnh Vân Phong (Khu kinh tế Vân Phong) trở thành một trung tâm kinh tế biển hiện đại, địa bàn động lực phát triển của tỉnh Khánh Hòa nói riêng và khu vực Nam Trung Bộ nói chung. Phát triển khu vực Bắc Vân Phong trở thành đô thị du lịch, nghỉ dưỡng đẳng cấp quốc tế; định hướng lâu dài phát triển khu phi thuế quan và cảng trung chuyển quốc tế khi có đủ điều kiện. Khu vực Nam Vân Phong trở thành trung tâm công nghiệp gắn với cảng biển, là khu vực tập trung phát triển các khu công nghiệp, công nghiệp năng lượng tái tạo, chế biến dầu khí, đóng tàu, dịch vụ logistics, dịch vụ vận tải biển và các ngành công nghiệp phụ trợ, ... cùng với các dự án khu đô thị, dịch vụ du lịch ven biển.

- Thành phố Nha Trang: Phát triển thành phố Nha Trang là trung tâm kinh tế, chính trị,

văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực; phát huy hiệu quả hơn nữa vai trò một cực tăng trưởng quan trọng, cửa ngõ hội nhập quốc tế của tỉnh Khánh Hòa.

- Khu vực vịnh Cam Ranh: Phát triển khu vực vịnh Cam Ranh là vùng trọng điểm về kinh tế, xã hội gắn với quốc phòng, an ninh; trong đó phát triển thành phố Cam Ranh là đô thị du lịch - logistics, huyện Cam Lâm trở thành đô thị sân bay hiện đại, sinh thái, đẳng cấp quốc tế.

Thứ tư, thực hiện các phương án quy hoạch hệ thống đô thị

Theo phương án quy hoạch hệ thống đô thị đến năm 2030, tỉnh Khánh Hòa sẽ có 02 đô thị loại I (thành phố Nha Trang và đô thị mới Cam Lâm), 01 đô thị loại II (thành phố Cam Ranh), 01 đô thị loại III, 02 đô thị loại IV và các đô thị loại V.

Trong đó, thành phố Nha Trang là đô thị hạt nhân; thành phố Cam Ranh là đô thị du lịch - logistics; huyện Cam Lâm trở thành đô thị sân bay hiện đại, sinh thái, đẳng cấp quốc tế; huyện Vạn Ninh trở thành đô thị du lịch biển cao cấp; thị xã Ninh Hòa là đô thị công nghiệp, huyện Diên Khánh là đô thị sinh thái, văn hóa truyền thống; huyện Khánh Sơn và Khánh Vĩnh là các tiểu đô thị sinh thái núi rừng.

Thứ năm, để đảm bảo cho sự phát triển trong tương lai, theo Quyết định 318/QĐ-TTg, tỉnh Khánh Hòa cần phải tạo ra các đột phá sau đây:

- Tạo đột phá trong cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thực hiện tốt cơ chế chính sách đặc thù do Quốc hội ban hành nhằm huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực trong và ngoài tỉnh cho phát triển kinh tế - xã hội, nhất là để phát

triển đột phá 03 vùng trọng điểm - động lực phát triển của tỉnh - là Khu vực vịnh Vân Phong, thành phố Nha Trang và khu vực vịnh Cam Ranh.

- Tạo đột phá trong phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt cho những ngành quan trọng như du lịch, công nghiệp chế biến, chế tạo, dịch vụ logistics, cảng biển, thủy sản và hậu cần nghề cá, công nghệ thông tin.

- Tăng cường nghiên cứu và ứng dụng khoa học - công nghệ, nhất là các lĩnh vực phục vụ phát triển kinh tế biển như hải dương học, công nghệ đại dương, công nghệ sản xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản, vaccine và sinh phẩm y tế, ứng dụng công nghệ vào dịch vụ du lịch... Thúc đẩy mạnh mẽ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp, nhất là khởi nghiệp sáng tạo.

- Tăng cường đầu tư, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực trong xã hội để tạo đột phá trong xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, hiện đại; trọng tâm là các dự án trọng điểm, có tính lan tỏa, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng khu kinh tế, khu công nghiệp, hạ tầng đô thị, cảng biển, cảng hàng không và thích ứng có hiệu quả với biến đổi khí hậu.

- Chú trọng phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông, xây dựng và phát triển các cơ sở dữ liệu của tỉnh đồng bộ với hạ tầng dữ liệu Quốc gia, tạo nền tảng chuyển đổi số, từng

bước phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh.

Có thể nói, Khánh Hòa là tỉnh vừa có biển, đồng bằng, miền núi, có hệ thống giao thông gồm cả đường bộ, đường sắt, hàng không. Đặc biệt, tỉnh có bờ biển dài hơn 385km, có thềm lục địa và vùng lãnh hải rộng lớn; có quần đảo Trường Sa thiêng liêng của Tổ quốc; có nhiều danh lam, thắng cảnh, di tích, lễ hội truyền thống và địa danh lịch sử. Người dân thông minh, sáng tạo, hiền hòa, yêu nước, giàu truyền thống cách mạng, kiên cường, dũng cảm trong kháng chiến chống ngoại xâm. Chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh ngày càng được nâng cao với hệ thống cơ sở đào tạo, nghiên cứu trên địa bàn... Vì vậy, Khánh Hòa có điều kiện tốt để phát triển kinh tế, gắn với việc bảo vệ an ninh quốc phòng, khẳng định chủ quyền biển đảo của quốc gia. Hy vọng trong thời gian tới, với sự đoàn kết, nỗ lực chủ động, sáng tạo, linh hoạt của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong tỉnh trong việc quán triệt, triển khai quyết liệt Nghị quyết 09-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ, và đặc biệt là triển khai có hiệu quả là Quyết định 318/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính Phủ, Khánh Hòa sẽ sớm trở thành thành phố thứ 6 trực thuộc trung ương; là trung tâm của cả vùng Nam Trung Bộ và Tây Nguyên; là đô thị thông minh, thân thiện với môi trường, ngang tầm khu vực Châu Á./.

KHAI THÁC THỂ MẠNH VỀ BẢN SẮC VĂN HÓA VÀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN ĐỂ PHÁT TRIỂN DU LỊCH BỀN VỮNG Ở TỈNH KHÁNH HÒA

ThS. Hoàng Ngọc Đạo
Trưởng khoa Xây dựng Đảng

Phát triển du lịch bền vững là phát triển những hoạt động du lịch với mục tiêu mang lại lợi ích kinh tế, tạo công ăn việc làm cho xã hội và cộng đồng; thỏa mãn các nhu cầu đa dạng của các thành phần tham gia du lịch, trên cơ sở khai thác các nguồn tài nguyên; đồng thời có ý thức đến việc đầu tư tôn tạo, bảo tồn và duy trì tính nguyên vẹn của các nguồn tài nguyên thiên nhiên, đảm bảo môi trường trong sạch; gắn trách nhiệm và quyền lợi của cộng đồng trong việc khai thác sử dụng và bảo vệ tài nguyên, môi trường.

Khánh Hòa là trung tâm du lịch biển quốc gia, có thương hiệu quốc tế, từng bước trở thành một cực tăng trưởng trong khu vực. Mục tiêu phát triển du lịch của tỉnh hướng đến là phát triển du lịch thực sự bền vững, theo định hướng là ngành kinh tế mũi nhọn, thúc đẩy các ngành, lĩnh vực khác cùng phát triển.

Nghị quyết 09 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, đã nhận định: “Sau gần 10 năm thực hiện Kết luận số 53-KL/TW, ngày 24/12/2012 của Bộ Chính trị khóa XI về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, Khánh Hòa đã khai thác và phát huy tương đối tốt các tiềm năng, lợi thế, nhất là lợi thế về biển cho phát triển kinh tế - xã hội.... Năm 2019, quy mô nền kinh tế tăng 1,76 lần so với năm 2011.... Kết cấu hạ tầng

kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông được chú trọng đầu tư, nâng cấp. Hệ thống đô thị ven biển được hình thành tương đối hiện đại”.

Bên cạnh đó Nghị quyết 09 cũng chỉ ra những hạn chế trong thời gian qua: “Tiềm năng, lợi thế của tỉnh chưa được khai thác hợp lý, phát huy hiệu quả, chưa tạo ra sự đột phá cho phát triển... Quy mô kinh tế còn khá nhỏ, sức chống chịu không cao. *Du lịch phát triển chưa bền vững*”⁸.

Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII định hướng về phát triển văn hóa, du lịch đã nêu rõ: “*Khai thác thể mạnh về bản sắc văn hóa và điều kiện tự nhiên để đẩy mạnh phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái*”, cụ thể hóa và vận dụng sáng tạo định hướng này của Đảng trong điều kiện thực tế của tỉnh Khánh Hòa cần xây dựng một chiến lược và quy hoạch dài hạn phát triển du lịch theo hướng bền vững.

Một là, đổi mới nhận thức, tư duy về phát triển du lịch bền vững.

“Nhận thức đầy đủ du lịch là ngành kinh tế dịch vụ tổng hợp, mang nội dung văn hóa và nhân văn sâu sắc, đóng góp chính vào hội nhập kinh tế, tạo động lực cho các ngành khác phát triển, đem lại hiệu quả kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường, chính trị, đối ngoại và an ninh, quốc phòng”⁹.

Nâng cao ý thức người dân, doanh nghiệp, cộng đồng trong ứng xử văn minh,

⁸ Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

⁹ Quyết định 147/QĐ-TTg ngày 22 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về “Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030”.

thân thiện với khách du lịch và bảo vệ hình ảnh, môi trường, góp phần phát triển bền vững, không ngừng nâng cao uy tín, thương hiệu và sức thu hút của du lịch khi đến với Nha Trang, Khánh Hòa.

Hai là, ban hành chính sách ưu đãi để huy động các nguồn lực.

Thúc đẩy quan hệ hợp tác công - tư và các mô hình quản trị tích hợp các khu vực công và tư nhân, doanh nhân và cộng đồng địa phương trong phát triển du lịch bền vững; thiết lập các điều kiện tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, kích thích đổi mới, khởi nghiệp sáng tạo, phát triển lực lượng doanh nghiệp, hình thành nhiều doanh nghiệp du lịch có thương hiệu mạnh; hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các hộ kinh doanh du lịch tiếp thu công nghệ mới, kỹ năng số và tiếp cận tài chính.

Ưu tiên nguồn lực cho công tác quy hoạch, đào tạo nhân lực, nghiên cứu thị trường, xúc tiến, phát triển sản phẩm du lịch; phát triển du lịch cộng đồng; bảo vệ tài nguyên và môi trường du lịch.

Ba là, phát triển kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch.

Phát triển nhanh kết cấu hạ tầng hiện đại, đồng bộ; tập trung nguồn lực đầu tư hạ tầng giao thông tại các cụm du lịch, khu vực động lực phát triển du lịch, khu du lịch quốc gia và khu vực có tiềm năng du lịch; nâng cao khả năng kết nối giao thông tới khu du lịch, điểm du lịch.

Đổi mới, hoàn thiện hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, đẩy nhanh thực hiện quá trình chuyển đổi số trong ngành du lịch của tỉnh; số hóa các thông tin, tài liệu về điểm đến, xây dựng các kho nội dung số, hướng tới hình thành và phát triển hệ sinh thái du lịch thông minh.

Bốn là, phát triển nguồn nhân lực du lịch.

Phát triển nguồn nhân lực du lịch theo cơ cấu hợp lý, bảo đảm số lượng, chất lượng và trình độ đào tạo, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh, hội nhập; có chính sách khuyến khích thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực và thị trường lao động toàn diện, nâng cao chất lượng nhân lực du lịch cả về quản lý nhà nước, quản trị doanh nghiệp và kỹ năng nghề du lịch, chú trọng đào tạo nhân lực quản lý cấp cao và lao động lành nghề.

Đa dạng các hình thức đào tạo; đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích doanh nghiệp tham gia đào tạo nhân lực du lịch; chú trọng đào tạo kỹ năng nghề và kỹ năng mềm cho lực lượng lao động trực tiếp phục vụ du lịch, đặc biệt là đội ngũ hướng dẫn viên, thuyết minh viên du lịch tại điểm; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cộng đồng dân cư tham gia kinh doanh du lịch và góp phần quảng bá điểm đến, hình ảnh du lịch của địa phương.

Năm là, phát triển và đa dạng hóa thị trường khách du lịch.

Thường xuyên điều tra, nghiên cứu thị trường, nhu cầu và thị hiếu của khách du lịch; xây dựng cơ sở dữ liệu thị trường khách du lịch. Phát triển đa dạng thị trường khách du lịch quốc tế. Tiếp tục thu hút khách, mở rộng thị trường có khả năng tăng trưởng nhanh, có nguồn khách lớn, có mức chi tiêu cao và lưu trú dài ngày. Trước mắt tập trung thu hút khách du lịch từ các thị trường: Đông Bắc Á, Đông Nam Á, Đông Âu và Liên bang Nga.

Phát triển mạnh thị trường khách du lịch nội địa. Quan tâm, tạo thuận lợi cho các tầng lớp nhân dân tham quan, du lịch, nghỉ dưỡng trong nước; thúc đẩy thị trường khách đi du lịch kết hợp với giáo dục truyền thống, tìm

hiểu văn hóa, lịch sử và sinh thái. Thường xuyên nghiên cứu, nắm bắt xu hướng thị trường để đáp ứng kịp thời nhu cầu và thị hiếu mới của khách du lịch nội địa.

Sáu là, phát triển sản phẩm du lịch.

Tập trung phát triển sản phẩm du lịch có chất lượng, đa dạng, khác biệt, có giá trị gia tăng cao và tăng trải nghiệm cho khách du lịch dựa trên lợi thế về tài nguyên của tỉnh Khánh Hòa, phù hợp với nhu cầu thị trường và nâng cao khả năng cạnh tranh với các vùng miền trong nước và quốc tế.

Cần ưu tiên phát triển sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng biển, đảo và du lịch thể thao, giải trí biển phù hợp định hướng Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam. Tập trung nguồn lực đầu tư phát triển một số cụm du lịch, trung tâm nghỉ dưỡng biển cao cấp, có thương hiệu mạnh trên thị trường du lịch quốc tế.

Chú trọng phát triển sản phẩm du lịch văn hóa, gắn với bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa, lịch sử, truyền thống của dân tộc; tập trung khai thác thế mạnh ẩm thực đa dạng, đặc sắc của tỉnh, để hình thành sản phẩm du lịch độc đáo, khác biệt, có lợi thế cạnh tranh, góp phần tạo dựng thương hiệu nổi bật của Nha Trang, Khánh Hòa. Đẩy mạnh phát triển du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp và nông thôn, du lịch sinh thái, du lịch thể thao mạo hiểm.

Bảy là, đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá, xây dựng thương hiệu du lịch và hợp tác, hội nhập quốc tế về du lịch

Đổi mới phương thức, công cụ, nội dung, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xúc tiến, quảng bá du lịch, bảo đảm

thực hiện thống nhất, chuyên nghiệp, hiệu quả; phát huy sức mạnh của truyền thông và tăng cường quảng bá trên mạng xã hội.

Tám là, ứng dụng khoa học, công nghệ vào xây dựng và phát triển du lịch.

Đẩy nhanh việc chuyển đổi số trong ngành du lịch; phát triển du lịch thông minh; xúc tiến, quảng bá, xây dựng thương hiệu; quản lý khách du lịch và hoạt động du lịch, tài nguyên du lịch, kiểm soát, giám sát và cảnh báo ô nhiễm trên cơ sở ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại và nền tảng công nghệ số. Phát triển hệ sinh thái du lịch thông minh; ứng dụng công nghệ số để kết nối nhằm hỗ trợ và tăng trải nghiệm cho khách du lịch; mở rộng năng lực cung cấp dịch vụ kết hợp giữa kênh thực và kênh số; sử dụng tối đa các giao dịch điện tử trong hoạt động du lịch.

Quan điểm chỉ đạo về xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa, được Nghị quyết 09 nêu rõ: “Phải dựa trên cơ sở khai thác, sử dụng hiệu quả và bền vững tài nguyên thiên nhiên, nhất là tài nguyên biển; bảo vệ môi trường và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; *giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa, di sản truyền thống, lịch sử*; phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội; giảm nghèo và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân”¹⁰. Đây là định hướng quan trọng cho sự phát triển toàn diện trên tất các lĩnh vực của đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội, nhằm thực hiện thành công mục tiêu đến năm 2030 Khánh Hòa là thành phố trực thuộc Trung ương./.

¹⁰ Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC TRUYỀN THÔNG CÁCH MẠNG CHO ĐOÀN VIÊN, THANH NIÊN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA

*ThS. Trần Thị Khánh Hòa
Giảng viên Khoa Nhà nước và pháp luật*

Giao dục truyền thống cách mạng cho đoàn viên, thanh niên là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị trong đó có vai trò quan trọng của tổ chức đoàn. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn trong Di chúc “Đoàn viên thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa "hồng" vừa "chuyên". Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”.

Chi thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư nhấn mạnh “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thế hệ trẻ là nhiệm vụ chiến lược, lâu dài, quan trọng, đòi hỏi phải có sự quan tâm, đầu tư thích đáng. Đầu tư cho giáo dục, trong đó có giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thế hệ trẻ là đầu tư cho tương lai của đất nước. Đây là nhiệm vụ của toàn Đảng, của các cấp, các ngành, đoàn thể, gia đình và toàn xã hội; tạo điều kiện tối đa cho thế hệ trẻ học tập, lao động, cống hiến, là lực lượng xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, kế tục xứng đáng sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc”.

Trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa có 234.705 thanh niên chiếm tỷ lệ 18% dân số toàn tỉnh, trong đó có 72.133 đoàn viên (Đoàn viên khối xã phường thị trấn: 14.409; Khối trường học: 49.474; Khối doanh nghiệp: 3.050; Khối công

chức viên chức: 2.961; Khối lực lượng vũ trang: 2.509; Đoàn viên là dân tộc thiểu số: 5.218; Đoàn viên tôn giáo: 6.778 (tính tới tháng 3/2022) [1]. Đây là lực lượng đông đảo, đóng vai trò nòng cốt trong sự nghiệp xây dựng và phát triển địa phương, đồng thời là lực lượng tiêu biểu, tiên phong, sáng tạo, trực tiếp cống hiến nhằm hiện thực hóa khát vọng đưa tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030.

Vì vậy quan tâm, giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ tỉnh nhà hiện nay hết sức quan trọng nhằm góp phần xây dựng, bồi đắp lý tưởng, niềm tin, lòng tự hào về truyền thống 370 năm xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa; đồng thời tiếp thêm nguồn sức mạnh cho thanh niên học tập, chiến đấu, lao động, cống hiến trên mọi lĩnh vực góp phần vào sự giàu mạnh của quê hương, đất nước.

Trong thời gian qua các cấp bộ đoàn, hội, đội đã nhận thức sâu sắc vai trò quan trọng của công tác giáo dục cách mạng cho đoàn viên, thanh niên. Luôn bám sát chủ trương, quan điểm chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, giáo dục truyền thống lịch sử quê hương cho thế hệ trẻ.

Thực hiện Chi thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thế hệ trẻ, giai đoạn 2015 - 2030”; Kế hoạch số 47-KH/TU ngày 30/3/2017 của Ban

Thường vụ Tỉnh ủy về “Đẩy mạnh, nâng cao công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống, lịch sử cách mạng địa phương cho học sinh, sinh viên và thanh niên tỉnh Khánh Hòa”. Tỉnh đoàn Khánh Hòa đã ban hành đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi, giai đoạn 2018 - 2022, đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi, giai đoạn 2021 - 2025, đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng tỉnh Khánh Hòa trên không gian mạng giai đoạn 2023- 2027”... Hàng năm, Tỉnh đoàn đều xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền cho các cấp bộ Đoàn, trong đó nội dung trọng tâm được Ban Thường vụ Tỉnh đoàn định hướng là nội dung tuyên truyền về các sự kiện lớn của Đảng, dân tộc và đất nước; kỷ niệm của tổ chức Đoàn, Hội, Đội và của địa phương.

Công tác giáo dục truyền thống cách mạng, lòng yêu nước, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc cho thanh thiếu nhi được chú trọng đổi mới đa dạng về hình thức và phong phú về nội dung nhằm tạo sức hấp dẫn và phù hợp với từng đối tượng đoàn viên, thanh thiếu nhi. Trong đó, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục thông qua các chương trình hoạt động của các tổ chức Đoàn, Hội, Đội; các hình thức sinh hoạt dưới cờ đầu tuần, sinh hoạt truyền thống; tổ chức đa dạng các cuộc thi tìm hiểu về truyền thống cách mạng, lịch sử địa phương cho từng đối tượng thanh thiếu nhi; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm nhân các ngày kỷ niệm của địa phương; nhiều hoạt động có quy mô, hình thức tổ chức mới, mang nhiều nội dung giáo dục đã được đồng đạo

đoàn viên, thanh thiếu nhi và nhân dân đồng tình ủng hộ, tạo sức lan tỏa rộng rãi trong xã hội.

Các cấp bộ Đoàn triển khai có hiệu quả 3 phong trào hành động cách mạng và tổ chức 3 chương trình đồng hành với thanh niên; chủ động, linh hoạt và sáng tạo tổ chức nhiều hoạt động, chương trình thiết thực hưởng ứng các phong trào do Trung ương phát động như “Tôi yêu Tổ quốc tôi”, “Thanh niên quân đội rèn đức, luyện tài, xung kích, sáng tạo, quyết thắng”, “Tuổi trẻ công an nhân dân học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy” ...

Để phát huy lòng tự hào, tự tôn dân tộc; tình yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, phấn đấu xây dựng quê hương, đất nước ngày càng phát triển. Tỉnh đoàn thường xuyên tổ chức và chỉ đạo Đoàn các cấp tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về văn hóa, lịch sử địa phương, nhân vật lịch sử của dân tộc cho đoàn viên, thanh thiếu nhi tham gia, tìm hiểu; tổ chức các hội thi, hội diễn nghệ thuật, Liên hoan các đội tuyên truyền các ca khúc cách mạng ... Các đợt sinh hoạt chính trị cao điểm được tổ chức nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn, bám sát các sự kiện lịch sử, chính trị, văn hóa của đất nước, các sự kiện quan trọng của Đảng, của Đoàn, Hội, Đội đã tác động tích cực đến nhận thức của đoàn viên, thanh thiếu nhi.

Tổ chức Đoàn Hội, Đội các cấp thường xuyên tổ chức các hành trình “về địa chỉ đỏ”, “theo dấu chân những người anh hùng”... đưa đoàn viên, thanh thiếu nhi đến thăm, tìm hiểu các di tích lịch sử cách mạng, văn hóa tại địa phương; giới thiệu các nhân chứng lịch sử và nghe kể chuyện về lịch; tham quan bảo tàng lịch sử; thăm hỏi các gia đình chính sách, mẹ Việt Nam anh hùng, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, thấp nển tri ân; đảm nhận chăm sóc,

phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh hùng, thương binh, đỡ đầu con em gia đình có công với cách mạng... thực hiện các công trình, phần việc thanh niên tôn tạo các di tích lịch sử, cách mạng, văn hóa tại các địa phương từ đó giáo dục cho thanh thiếu nhi ý thức bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, truyền thống, lịch sử của địa phương; ý thức được phần trách nhiệm của mình trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, phát triển quê hương.

Từ năm 2017 đến năm 2022, đã tổ chức hơn 300 cuộc thi tìm hiểu, thi trắc nghiệm qua mạng internet; liên hoan tuyên truyền ca khúc cách mạng; hội trại truyền thống; tổ chức hơn 1.200 hoạt động về nguồn, đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, tôn tạo các địa danh lịch sử, căn cứ địa cách mạng, “Lễ thấp nển tri ân các anh hùng liệt sĩ, thực hiện các công trình thanh niên thu hút hơn 500.000 lượt đoàn viên, thanh thiếu nhi tham gia. Tổ chức hơn 200 tọa đàm, hội nghị tuyên truyền, hành trình đến các địa chỉ đỏ, hơn 1,500 đầu sách về lịch sử, văn hóa được cập nhật mới mỗi năm. [2]

Tỉnh đoàn tổ chức tổ chức Cuộc thi tìm hiểu trực tuyến “Khánh Hòa 370 năm xây dựng và phát triển” thu hút 68.224 lượt tương tác và tham gia. Hội đồng Đội tỉnh tổ chức Cuộc thi sáng tác video clip tuyên truyền cho thiếu nhi với chủ đề “Khánh Hòa trong em”, có hơn 100 sản phẩm dự thi, thu hút 50.347 lượt tương tác bình chọn. Hội Sinh viên Việt Nam tỉnh tổ chức Cuộc thi sáng tác video clip tiếng hát học sinh, sinh viên với chủ đề “Tự hào Khánh Hòa”, có hơn 200 sản phẩm dự thi, thu hút hơn 24.799 lượt tương tác bình chọn (tháng 3/2023). [3]

Các cấp bộ Đoàn xây dựng chuyên mục, chuyên trang về truyền thống lịch sử cách

mạng các địa phương trong tỉnh trên trang thông tin điện tử, để đoàn viên, thanh niên truy cập tìm hiểu; tăng cường sử dụng công nghệ thông tin hiện đại để thực hiện các sản phẩm tuyên truyền ... Theo thống kê trên địa bàn tỉnh có khoảng 246 fanpage của Đoàn, Hội, Hội các cấp thực hiện công tác tuyên truyền, đăng tải các thông tin của Đảng, Đoàn, các câu chuyện đẹp, tình hình xã hội của tỉnh, toàn quốc và quốc tế.(tính đến tháng 3/2022).Trang fanpage của Tỉnh đoàn hiện nay có 47.000 ngàn lượt theo dõi với rất nhiều bài viết liên tục được cập nhật. [4]

Ngoài ra còn tổ chức cho đoàn viên, thanh niên tham gia các hoạt động giữ gìn và tôn tạo cảnh quan di tích lịch sử như vệ sinh môi trường, trồng cây xanh; đăng ký đảm nhận các công trình, phần việc thanh niên góp phần tôn tạo di tích lịch sử cách mạng địa phương; lập bảng tiểu sử danh nhân, sự kiện lịch sử các tuyến đường mang tên; xây dựng bia di tích lịch sử, cột mốc chủ quyền, các công trình xây dựng Nhà tình nghĩa, Nhà nhân ái...

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động giáo dục truyền thống cách mạng còn tồn tại một số hạn chế như:

Một số tổ chức đoàn ở cơ sở chưa phát huy hết vai trò trong công tác tham mưu, tập hợp, tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng cho thanh, thiếu niên; Một bộ phận nhỏ đoàn viên, thanh niên chưa nhiệt tình trong các hoạt động về nguồn, tham gia với tâm lý hoàn thành nhiệm vụ. Bên cạnh đó do hạn chế về kinh phí, nguồn quỹ hoặc lý do khách quan như thời gian, công việc, hoàn cảnh gia đình của các đoàn viên cũng đã làm ảnh hưởng tới công tác giáo dục truyền thống cách mạng. Việc tập hợp, lưu trữ khai thác các tài liệu tuyên truyền cũng như xây dựng các sản phẩm

truyền thông hiện đại phục vụ công tác giáo dục truyền thông chưa đạt hiệu quả cao.

Để tiếp tục đẩy mạnh công tác giáo dục cách mạng, giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới, cần chú trọng các giải pháp sau:

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp và các tổ chức đoàn thể; nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, thanh niên về vị trí, vai trò của công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng.

Tiếp tục phát huy vai trò của các tổ chức cơ sở đoàn trong công tác tham mưu, tập hợp thanh thiếu niên tham gia các hoạt động tuyên truyền, giáo dục cách mạng. Chủ động triển khai tham gia các hoạt động do Đoàn cấp trên tổ chức hoặc xây dựng kế hoạch, tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng phù hợp với tình hình thực tế của cơ sở đoàn, của địa phương.

Chú trọng đổi mới cả hình thức và nội dung tuyên truyền, xác định các nội dung trọng tâm; cần đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, khơi dậy niềm tự hào trong mỗi đoàn viên, thanh niên về truyền thống quê hương;

hiều rõ, tự hào, tôn vinh, giữ gìn và phát huy những giá trị lịch sử, văn hóa cũng như tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy hiệu quả các nền tảng mạng xã hội trong công tác tuyên truyền. Xây dựng các sản phẩm truyền thông hiện đại phục vụ công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng trên không gian mạng

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, kết nối đội ngũ trí thức, chuyên gia, người có uy tín trong cộng đồng, nhân vật lịch sử tại địa phương tham gia công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng.

Tăng cường sự phối hợp của các cấp, các ngành nhất là các địa phương có di tích lịch sử, văn hóa, Trung tâm bảo tồn di tích, Bảo tàng tỉnh, Báo, Đài Phát thanh, truyền hình ... và sự giúp đỡ, hỗ trợ của các tổ chức xã hội khác đối với công tác tuyên truyền, giáo dục cách mạng cho đoàn viên, thanh niên.

Tài liệu tham khảo:

1. *Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015-2030*

2. [1], [2] [4] *Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Tỉnh đoàn Khánh Hòa khóa XI, nhiệm kỳ 2017 - 2022 tại Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Khánh Hòa lần thứ XII, nhiệm kỳ 2022 - 2027*

3. *Nghị quyết Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Khánh Hòa lần thứ XII, nhiệm kỳ 2022 - 2027*

4. *Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi, giai đoạn 2021- 2025 của Tỉnh đoàn Khánh Hòa*

5. [3] *Báo cáo công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi 09 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 03 tháng cuối năm 2023 của Ban chấp hành đoàn tỉnh Khánh Hòa*

PHÁT TRIỂN DU LỊCH NÔNG THÔN GÓP PHẦN XÂY DỰNG KHÁNH HÒA NGÀY Càng GIÀU MẠNH

ThS.GVC. Lê Thị Kim Chung
Phó Trưởng khoa Khoa Nhà nước và pháp luật

Từ khóa: du lịch, nông nghiệp, du lịch nông thôn, du lịch xanh, du lịch cộng đồng, phát triển bền vững

Tóm tắt: Từ tiềm năng, thế mạnh của Khánh Hòa để nhận diện cơ hội phát triển du lịch nông thôn Khánh Hòa, tỉnh Khánh Hòa đã có những chính sách hỗ trợ cụ thể, từ đó đưa ra những giải pháp trước mắt và lâu dài nhằm phát triển du lịch nông thôn Khánh Hòa gắn với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, hướng đến các mục tiêu phát triển bền vững.

1. Tiềm năng và cơ hội phát triển du lịch nông thôn Khánh Hòa

Tiềm năng và cơ hội phát triển du lịch nông thôn dựa vào các yếu tố như: tài nguyên du lịch tự nhiên, tài nguyên du lịch xã hội và nhân văn, tài nguyên du lịch nông nghiệp, thị trường khách du lịch, chuỗi cơ sở lưu trú, nguồn nhân lực du lịch.

Trong đó, *tài nguyên du lịch tự nhiên* bao gồm: cảnh quan thiên nhiên, các yếu tố địa chất, địa mạo, khí hậu, thủy văn, hệ sinh thái và các yếu tố tự nhiên khác có thể được sử dụng cho mục đích du lịch (Luật Du lịch 2017). Tùy đặc điểm địa hình, địa vật, tiểu khí hậu, đặc điểm thủy văn riêng ở các vùng, miền mà mỗi nơi có những cảnh quan, giá trị sinh thái, quần thể động thực vật riêng, tạo nên sự hấp dẫn riêng đối với du khách.

Khánh Hòa là một tỉnh duyên hải miền Trung nước ta. Khánh Hòa không chỉ có bờ biển dài tầm 385km, với nhiều vịnh đẹp, cùng khoảng 200 đảo lớn, nhỏ ven bờ và điểm cực Đông trên đất liền của Tổ quốc (mũi Đồi trên bán đảo Hòn Gốm, huyện Vạn Ninh), mà Khánh Hòa còn rất đa dạng địa hình, là một tỉnh có tiềm năng rất lớn để phát triển du lịch. Ở Khánh Hòa có đồi núi, có thác nước, có sông suối, có ruộng vườn. Cảnh quan thiên nhiên đẹp ở Khánh Hòa trải dài từ Bắc vào Nam, từ Đông sang Tây. Không có nơi nào không có cảnh đẹp, từ Đại Lãnh, Vạn Ninh đến Cam Ranh; từ các huyện, thị xã, thành phố bờ biển là Vạn Ninh, Ninh Hòa, Nha Trang, Cam Lâm, Cam Ranh đến các huyện không có biển như Diên Khánh, Khánh Vĩnh, Khánh Sơn đều có những điểm thiên nhiên đẹp để phục vụ nhu cầu của du khách. Ngoài bờ biển đẹp, thiên nhiên Khánh Hòa còn có rừng, có suối, có thác, với nhiều sự hấp dẫn khác. Từ địa hình, địa vật đa dạng, cảnh quan đẹp, đến đa dạng sinh học, quần thể động thực vật phong phú, không chỉ có các loại thủy sản nước mặn mà còn có thủy sản nước lợ, nước ngọt; không chỉ có thủy sản mà còn có nhiều loại động thực vật khác, không chỉ để làm thực phẩm, còn để phục vụ nhu cầu thưởng ngoạn. Vì đa dạng tiểu khí hậu, có vùng nhiệt đới ẩm, có vùng cận ôn đới, nên lại càng tạo

nên nhiều về hấp dẫn cho các nhóm du khách khác nhau.

Tài nguyên du lịch văn hóa bao gồm: di tích lịch sử - văn hóa, di tích cách mạng, khảo cổ, kiến trúc; giá trị văn hóa truyền thống, lễ hội, văn nghệ dân gian và các giá trị văn hóa khác; công trình lao động sáng tạo của con người có thể được sử dụng cho mục đích du lịch (Luật Du lịch 2017).

Khánh Hòa có khá nhiều di tích lịch sử văn hóa, kiến trúc quý như Tháp Bà Ponagar, Hòn Chồng – Hòn Đò, Vịnh Nha Trang, Địa điểm thành Diên Khánh, Miếu thờ Trịnh Phong, Đền thờ Trần Quý Cáp tại nơi ông hành hình, Văn Miếu Diên Khánh, Am Chúa, Đình Phú Cang, Mũi Đồi – Hòn Đồi, Hòn Đầu, Lăng Bà Vú, Phủ Đường Ninh Hòa, Địa điểm lưu niệm Tàu C235 (Đường Hồ Chí Minh trên biển), Địa điểm Hòa Diêm, Di tích lịch sử lưu niệm nhà bác học Alexandre Yersin (Thư viện tại Viện Pasteur, chùa Linh Sơn và Mộ Yersin), Bia chủ quyền đảo Trường Sa tại đảo Song Tử Tây và đảo Nam Yết, Nhà thờ Đá Nha Trang, chùa Từ Vân Cam Ranh, nhà thờ Hà Dừa, lầu Bảo Đại,...

Khánh Hòa có Lễ hội Cầu Ngư, còn gọi là Lễ hội Cá Ông, diễn ra ở Lăng Ông (Nha Trang), Lễ hội tháp Bà Ponagar còn được gọi là lễ hội Thiên Y A Na Thánh Mẫu, hay Lễ vía Bà, là một trong những di sản văn hóa phi vật thể được Bộ Văn hóa công nhận được tổ chức ngay tại Tháp Bà, Lễ hội Am Chúa, Lễ Giỗ tổ Hùng Vương và Lễ hội Yến sào để cảm ơn Tổ nghề khai thác yến sào... Khánh Hòa còn có đàn đá Khánh Sơn, và các điệu dân ca

dân vũ của người đồng bào dân tộc thiểu số, đã được quan tâm bảo tồn. Các giá trị văn hóa phi vật thể khi được phát huy sẽ là sức hút lớn cho du lịch.

Tài nguyên du lịch nông nghiệp ở Khánh Hòa cũng dần dần hình thành và khẳng định thương hiệu. Có thể kể mô hình khu du lịch sinh thái và trang trại du lịch như những điểm sáng của du lịch nông thôn, với các điểm đến như Làng du lịch Nha Trang Xanh (Vĩnh Ngọc), Khu du lịch sinh thái cộng đồng Ngư Trang Thôn (Vĩnh Trung); Mô hình nông nghiệp, du lịch sinh thái - chế biến nông sản sạch như The Moshav Farm (Ninh Hòa), Kim Eco Farmstay (Diên Khánh), Dếp Tổ Ong Farmstay (Diên Điền)... Khánh Hòa có thể đi đầu trong việc phát triển mô hình kinh tế du lịch vườn ao chuồng (VAC) của khu vực miền Trung nếu tận dụng tốt các lợi thế của mình vì nơi đây có khí hậu, thổ nhưỡng thích hợp với nhiều loại sản vật khác nhau có giá trị cao như cây ăn trái (sầu riêng, bưởi, xoài, mít...), cây dược liệu (xáo tam phân), vườn rừng...

Các giống cây trồng, vật nuôi với chỉ dẫn địa lý ở Khánh Hòa cũng đã trở nên nổi tiếng, như dứa xiêm Tuần Lễ (Vạn Ninh), dứa xiêm Ninh Đa (Ninh Hòa), Bưởi da xanh, Sầu riêng Khánh Sơn, ... Hiện nay, toàn tỉnh Khánh Hòa có 44 sản phẩm của 30 chủ thể được UBND tỉnh công nhận và xếp hạng đạt từ 3 sao OCOP trở lên. Điển hình như: huyện Vạn Ninh có 18 sản phẩm (chả cá hấp, chả cá chiên, nhang trầm hương, nước uống đóng chai, dứa xiêm, tỏi sê, hầu sữa sòng, nấm linh chi, nấm bào ngư xám, nước mắm cá cơm, hoa

cúc, yến sào...); thị xã Ninh Hòa có 12 sản phẩm (bưởi da xanh, bánh tráng, thịt gà, thảo mộc gói đầu túi lọc, bò câu thịt, trà dược liệu xáo tam phân, cà phê rang xay, dừa quả, khoai sấp ruột vàng, nước yến sào...); huyện Diên Khánh có 2 sản phẩm (gạo, nước uống đóng chai); thành phố Nha Trang có 9 sản phẩm (các sản phẩm chế biến từ rong biển, tổ yến, sữa non tổ yến); huyện Cam Lâm có 4 sản phẩm (xoài Úc của các công ty, hợp tác xã trên địa bàn huyện); thành phố Cam Ranh có 5 sản phẩm (tôm hùm, thịt dê thương phẩm, xoài sấy dẻo, táo, nước sốt). Huyện Khánh Vĩnh có 2 sản phẩm (bưởi da xanh của các hộ kinh doanh trên địa bàn huyện) và huyện Khánh Sơn có 10 sản phẩm (trà vôi túi lọc, măng khô, chuối sấy dẻo, sầu riêng cấp đông, trái sầu riêng tươi, trái chuối tươi, mật chuối...).

Bên cạnh đó, hạ tầng cơ sở vật chất phục vụ du lịch được đầu tư phát triển mạnh theo xu hướng có chiều sâu và quy mô lớn. Theo thống kê, tỉnh Khánh Hòa đến tháng 10/2022 có 1.147 cơ sở lưu trú du lịch quy mô hơn 52.000 phòng. Trong đó, cơ sở lưu trú tiêu chuẩn 3 – 5 sao là 96 đơn vị, quy mô 22.934 phòng. có 138 doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành, trong đó có 118 doanh nghiệp lữ hành quốc tế với hơn 380 tuyến xe cố định, 1.300 xe hợp đồng các loại và hơn 700 phương tiện thủy nội địa phục vụ khách du lịch, đáp ứng cơ bản nhu cầu đi lại của du khách...

Ngoài ra, tỉnh Khánh Hòa cũng đã chú trọng đầu tư, thúc đẩy các dự án hạ tầng giao

thông trọng điểm phục vụ phát triển du lịch như: Đường cát cánh - hạ cánh số 2 và Nhà ga Quốc tế mới - Cảng Hàng không Quốc tế Cam Ranh; Cảng Du lịch Nha Trang; Hạ tầng giao thông đô thị Nha Trang; Hạ tầng giao thông cần thiết cho việc mở rộng không gian phát triển du lịch về phía tây Nha Trang, Diên Khánh Khu du lịch Bắc Bán đảo Cam Ranh và Vân Phong. Đặc biệt, tỉnh đang nỗ lực nghiên cứu chính sách hỗ trợ phát triển các loại hình du lịch ở nông thôn gắn với nông nghiệp, làng nghề truyền thống và môi trường sinh thái ở các địa phương trên quan điểm phát triển du lịch gắn với bảo tồn thiên nhiên và các giá trị truyền thống, văn hóa.

2. Chính sách hỗ trợ phát triển du lịch nông thôn của địa phương Khánh Hòa

Trong giai đoạn 2021 - 2025, Khánh Hòa xác định tập trung xây dựng chiến lược phát triển du lịch vừa theo chiều rộng, vừa từng bước chuyển dịch theo chiều sâu, với mục tiêu nâng cao chất lượng du khách, phát triển sản phẩm du lịch mang tính bền vững, có trọng tâm, trọng điểm, chất lượng và chuyên nghiệp. Nhân mạnh truyền thông du lịch Khánh Hòa là điểm đến an toàn - văn minh - thân thiện; lấy sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng biển, đảo làm mũi nhọn kết hợp với du lịch hỗ trợ như vui chơi giải trí, mua sắm, tham quan và trải nghiệm văn hóa địa phương. Nghiên cứu chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng, phát triển các loại hình du lịch ở nông thôn gắn với nông nghiệp, làng nghề truyền thống, du lịch sinh thái ở các địa phương như Nha Trang, Vạn Ninh, Ninh Hòa... Gắn phát

triển du lịch với bảo tồn và phát huy các giá trị tài nguyên thiên nhiên, giá trị di sản văn hóa - nghệ thuật, bảo vệ môi trường.

Du lịch Khánh Hòa không chỉ đầu tư xây dựng thương hiệu, nâng cao tính cạnh tranh, mà còn phải liên kết với du lịch các địa phương lân cận và các địa bàn trọng điểm du lịch để phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh chung về du lịch của vùng.

Ngày 08/5/2023 UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch số 4342/KH-UBND về phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2023 - 2025. Kế hoạch này triển khai thực hiện Quyết định số 922/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

Phát triển du lịch nông thôn là một trong những giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, trên cơ sở thay đổi tư duy từ sản xuất nông nghiệp sang phát triển kinh tế nông thôn, góp phần hỗ trợ các địa phương thực hiện hiệu quả, bền vững các tiêu chí nông thôn mới. Phát triển theo hướng bền vững, bao trùm và đa giá trị, phù hợp với nhu cầu thị trường trên cơ sở sử dụng hiệu quả, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, làng nghề, các hoạt động nông nghiệp và môi trường sinh thái đặc trưng vùng miền, gắn với chuyển đổi số và đổi mới, sáng tạo. Phát huy vai trò chủ thể của người dân và cộng đồng; thúc đẩy sự tham gia

tích cực và chủ động của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức kinh tế khác vào phát triển kinh tế du lịch nông thôn thông qua các hình thức liên kết chuỗi giá trị du lịch hiệu quả.

Mục tiêu khi triển khai Kế hoạch là đẩy mạnh phát triển du lịch nông thôn gắn với phát huy tiềm năng, lợi thế về nông nghiệp, làng nghề, văn hóa và môi trường sinh thái của các địa phương trên địa bàn tỉnh, nhằm nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của người dân nông thôn, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng tích hợp đa giá trị, bao trùm và phát triển bền vững; cụ thể đến năm 2025 là phát triển, chuẩn hoá các điểm đến, sản phẩm du lịch nông thôn và gắn với quá trình chuyển đổi số.

Phạm vi triển khai Kế hoạch là ở khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh, tập trung tại các điểm du lịch nông thôn do cộng đồng địa phương tổ chức quản lý hoặc có sự tham gia của cộng đồng, thời gian từ năm 2023 đến năm 2025.

Đối tượng thực hiện là các cơ quan quản lý nhà nước từ cấp tỉnh đến địa phương và các tổ chức, cá nhân, cộng đồng tham gia vào lĩnh vực du lịch nông thôn; đặc biệt là các hộ gia đình, chủ thể hợp tác xã, doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn nông thôn có nhu cầu khai thác và liên kết phát triển du lịch nông thôn.

Kế hoạch đặt ra các *nhiệm vụ* trọng tâm: Nâng cấp, đầu tư phát triển điểm du lịch nông thôn gắn với việc thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; phát triển sản phẩm du lịch nông thôn mang đặc trưng vùng, miền;

phát triển nguồn nhân lực du lịch nông thôn có chất lượng; truyền thông, xúc tiến quảng bá du lịch nông thôn; xây dựng và triển khai các mô hình về phát triển du lịch nông thôn theo hướng du lịch xanh, có trách nhiệm và bền vững.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan chủ trì, phối hợp với sở ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố để tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2022 - 2025; tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới cho cán bộ quản lý cấp xã; triển khai các giải pháp chuyển đổi số trong du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới; hướng dẫn xây dựng sản phẩm du lịch nông thôn tuyên truyền quảng bá, kết nối nông sản, sản phẩm OCOP gắn với du lịch nông thôn; theo dõi, tổng hợp và định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND tỉnh về kết quả thực hiện phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

Các sở, ban ngành, đoàn thể và địa phương có liên quan: Sở Du lịch, Văn hóa và Thể thao, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Thông tin và Truyền thông; Liên minh HTX tỉnh, Hội Nông dân tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã cùng phối hợp tích cực và thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao đảm bảo đúng quy định pháp luật.

3. Một số giải pháp phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

a. Tuyên truyền, quảng bá, nâng cao nhận thức về du lịch nông thôn

Du lịch nông thôn vẫn chưa được biết đến một cách rộng rãi trong toàn thể cộng đồng xã hội. Nên việc tuyên truyền, quảng bá, nâng cao nhận thức về du lịch nông thôn cần được chú trọng thực hiện, có thể thực hiện qua rất nhiều kênh, không chỉ là báo hình, báo nói, báo viết, tạp chí, ấn phẩm mà có thể tận dụng các kênh mạng xã hội, các sự kiện văn hóa, các lễ hội hay diễn đàn, ... Công tác truyền thông này không chỉ do các cơ quan truyền thông thực hiện mà cần sự tham gia của mọi chủ thể trong xã hội. Khi mỗi người dân là một đại sứ du lịch thì chắc chắn là du lịch sẽ phát triển vượt bậc.

b. Triển khai cơ chế, chính sách về phát triển du lịch nông thôn

Định hướng phát triển du lịch nông thôn cần gắn với các chính sách hỗ trợ cụ thể. Chương trình mỗi xã một sản phẩm cũng là một điểm đáng quan tâm, tuy nhiên, cần thêm các chính sách và các kết nối khác để du lịch nông thôn thật sự chuyển mình.

c. Huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển du lịch nông thôn

Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội cả về tài lực và nhân lực, cả trong nước và hợp tác quốc tế, cả từ doanh nghiệp và từ cộng đồng cho phát triển du lịch cộng đồng. Ưu tiên ngân sách cho đào tạo nhân lực, phát triển cơ

sở vật chất kỹ thuật ngành du lịch ở khu vực nông thôn phù hợp với định hướng thị trường. Thu hút đầu tư phát triển du lịch nông thôn tạo nguồn thu để đầu tư trở lại bảo vệ tài nguyên du lịch. Ưu tiên nâng cấp hoàn thiện hạ tầng, phát triển du lịch nông thôn gắn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới. Khuyến khích những ý tưởng, mô hình khởi nghiệp sáng tạo gắn với nông nghiệp, nông thôn.

d. Bồi dưỡng, đào tạo và nâng cao năng lực cho lao động du lịch nông thôn

Rà soát đánh giá nguồn nhân lực du lịch nông thôn để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ du lịch, kiến thức ngoại ngữ, kiến thức thị trường, kiến thức liên quan để vừa phát triển du lịch nông thôn vừa bảo vệ tài nguyên và môi trường, cảnh quan; đồng thời đưa các kiến thức này vào giáo dục đào tạo nghề nghiệp; tổ chức các lớp đào tạo ngắn hạn về du lịch như dịch vụ ăn uống, lưu trú, giao tiếp, lễ hành, ...

Tổ chức liên kết các chuyên gia để hỗ trợ phát triển các làng nghề và các sản phẩm nông nghiệp, các sản phẩm thủ công mỹ nghệ, ... phục vụ phát triển du lịch nông thôn.

e. Ứng dụng công nghệ, thúc đẩy chuyển đổi số trong phát triển du lịch nông thôn

Trong thời đại công nghệ số toàn cầu, xu thế số hóa thông tin dữ liệu đã trở nên tất yếu, thì thông tin điễm đến, các hoạt động trải nghiệm du lịch nông thôn cũng cần được số hóa và đưa lên môi trường số. Việc xây dựng các chuyên trang để giới thiệu, quảng bá và khai thác thế mạnh của truyền thông trên các nền tảng mạng xã hội là giải pháp cần thiết và có thể phát huy tác dụng nhanh chóng.

f. Tăng cường phối hợp liên ngành và hợp tác quốc tế về phát triển du lịch nông thôn

Từ trao đổi, chia sẻ thông tin đến liên kết kết nối đầu tư triển khai các hoạt động phát triển du lịch nông thôn giữa các quốc gia, các doanh nghiệp, tổ chức nước ngoài là điều không quá xa vời. Không những thế, nó rất phù hợp với xu thế hiện nay, con người trở nên tự do, du lịch liên quốc gia, du lịch trải nghiệm ngày càng phổ biến.

g. Xây dựng và khai thác các nguồn vốn để thực hiện

Việc triển khai các giải pháp nói trên có thể bằng nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 2021-2025, vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác, vốn xã hội hóa và các nguồn huy động hợp pháp./.

XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA GẮN VỚI XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TẠI XÃ SUỐI CÁT, HUYỆN CAM LÂM

*ThS. Bùi Nguyễn Hồng Quyên
Giảng viên Khoa Lý luận cơ sở*

Trong quá trình thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới” trên khắp cả nước, năm 2020 Bộ Văn hóa thể thao và du lịch và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Tổ quốc Việt Nam đã thống nhất Chương trình phối hợp về xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh giai đoạn 2020-2025. Mục đích của chương trình là nhằm nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"; đảm bảo sự thống nhất trong xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Những năm qua, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng xã nông thôn mới” được triển khai thực hiện trên địa bàn xã Suối Cát, huyện Cam Lâm đã tạo sự thay đổi căn bản diện mạo bộ mặt vùng quê. Qua thực hiện các tiêu chí về kinh tế, văn hóa trong Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao đã góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm cũng như nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

Đề phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới và xây dựng xã nông thôn mới có sự gắn kết cũng như thúc đẩy hỗ trợ góp phần thay đổi mọi mặt về chiều

sâu trên địa bàn, đồng thời để có được được sự đồng thuận, thống nhất cao của đảng bộ, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội và các tầng lớp Nhân dân, xã đã tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức kết hợp thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch đề ra. Gắn kết chặt chẽ giữa tuyên truyền với vận động, lồng ghép tuyên truyền thông qua các hoạt động sinh hoạt tập thể, các hội nghị, cuộc họp tại khu dân cư, qua hệ thống truyền thanh, băng rôn, pa-nô, khẩu hiệu, cô đọng... để Nhân dân nhận thức đầy đủ, xác định rõ trách nhiệm, vai trò chủ thể trực tiếp xây dựng phong trào, xây dựng nông thôn mới. Sau một thời gian thực hiện, vào năm 2021 xã được công nhận là xã nông thôn mới và đời sống người dân có nhiều thay đổi tích cực, thể hiện:

Về phát triển kinh tế: Xác định phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, nâng cao thu nhập là một trong những tiêu chí quan trọng trong xây dựng đời sống văn hóa và xây dựng nông thôn mới, xã phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương thực hiện dồn đổi ruộng đất; chuyển dịch cơ cấu mùa vụ... Nông dân trong xã đã mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ vườn rẫy tạp sang trồng xoài. Hiện nay, toàn xã có khoảng 750ha xoài, 60% trong số đó đã cho thu hoạch. Tổ hợp tác trồng xoài cũng được hình thành, giúp người dân liên kết, hợp tác với nhau trong việc trồng, chăm

sóc và thu hoạch. Ngoài ra, trong hơn 140ha lúa của Hợp tác xã Nông nghiệp Suối Cát, có 70ha lúa giống chất lượng cao được nông dân sản xuất theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp, cho thu nhập ổn định với mức cao hơn so với sản xuất thông thường.

Ngoài trồng trọt, chăn nuôi, hiện nay ở xã có khoảng 30% số người trong độ tuổi lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp, nhà máy ở Khu Công nghiệp Suối Dầu. Ngoài ra, một phần Cụm Công nghiệp Trảng É nằm trên địa bàn xã đang hình thành sẽ là cơ hội nghề nghiệp cho lao động địa phương. Những năm gần đây, trên địa bàn xã hình thành các mô hình du lịch sinh thái, khu du lịch suối khoáng nóng, các điểm vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng... đã tạo việc làm, thu nhập cho người dân nơi đây. Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã năm 2021 là 41 triệu đồng/ người/ năm. Theo số liệu điều tra cung cầu lao động nông thôn năm 2020 thì xã Suối Cát có lao động trong độ tuổi lao động là 5115 người, Trong đó: Số lao động trong độ tuổi lao động có việc làm thường xuyên là: 4634 người; tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động là 90,6 %.

Về cơ sở hạ tầng kỹ thuật: Từ khi triển khai xây dựng NTM, cơ sở hạ tầng của xã được đầu tư đồng bộ. Hệ thống đường giao thông được bê tông hóa gần như đồng bộ, đường từ trung tâm xã đến đường huyện được nhựa hóa hoặc bê tông hóa đảm bảo ô tô đi lại quanh năm là 12.2/ 12.2 km đạt tỷ lệ 100%, đường trục thôn và đường liên thôn ít nhất

được cứng hóa đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm là 20.1/ 20.1 km đạt tỷ lệ 100%, đường ngõ xóm sạch và không lầy lội vào mùa mưa 29,4 /30,74 km đạt 95,6%; đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm là 11,93/12,43 km đạt tỷ lệ 96%.

Trạm y tế, trường học, điểm sinh hoạt văn hóa tập trung tại các khu dân cư được quan tâm đầu tư xây dựng, cải tạo, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, học tập, vui chơi của Nhân dân. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông được đảm bảo. Người dân đã phát huy tinh thần tương thân, tương ái giúp đỡ nhau những lúc khó khăn, hoạn nạn, chia sẻ kinh nghiệm trồng trọt, chăn nuôi để phát triển kinh tế, đời sống vật chất và tinh thần của người dân không ngừng được cải thiện,

Về xây dựng đời sống văn hóa: Dưới sự lãnh đạo của đảng ủy, chính quyền địa phương, UBMTTQVN xã, các ngành đoàn thể ở địa phương thường xuyên chỉ đạo, phối hợp tuyên truyền truyền sâu rộng trong nhân dân nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của phong trào và công tác xây dựng gia đình văn hóa là nguồn lực cho sự phát triển của đất nước, là động lực quan trọng quyết định sự phát triển bền vững kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương. Thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “gia đình văn hóa” là sự kết hợp phong trào xây dựng khu dân cư tiên tiến, phong trào xây dựng thôn văn hóa, phong trào xây dựng gia đình văn hóa, phong

trào xóa đói giảm nghèo, phong trào học tập lao động sáng tạo, phong trào xây dựng gia đình 4 chuẩn mực “Âm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”. Phong trào đã ghi nhận sự tham gia đồng thuận của Nhân dân, và qua sự liên kết giữa chính quyền, đoàn thể, mạnh thường quân năm 2021 trong thực hiện cuộc vận động vì người nghèo với số tiền là 17.840.000đ/, xóa nhà tạm cho 12 hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn xã.

UBMTTQVN xã luôn thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở khu dân cư, gắn với phong trào xây dựng thôn văn hóa, gia đình văn hóa. Xã có 01 nhà văn hóa chung, hội trường thôn và sân thể thao để phục vụ sinh hoạt văn hóa và thể thao của toàn xã. Đã xây dựng điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi. Không gian khu giải trí có cây xanh, ghế đá bảo đảm phục vụ các hoạt động của Nhân dân. 7/7 thôn có hội trường thôn nhằm phục vụ cho hội họp của thôn, riêng ba thôn Suối Lau, nơi tập trung phần lớn người đồng bào dân tộc Raglai, xã đã tập trung đầu tư xây dựng nhà văn hóa mới khang trang, sạch đẹp.

Phong trào xây dựng gia đình văn hóa, thôn văn hóa, khu dân cư văn hóa ngày càng đi vào chiều sâu. Việc triển khai, đăng ký và bình xét danh hiệu gia đình văn hóa đúng quy định, bảo đảm khách quan, trung thực. Trong năm 2022, có 2359/2398 gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa, đạt 98,37%. Đến nay toàn xã có 07 thôn được công nhận danh hiệu thôn văn hóa.

Xã Suối Cát có đặc thù là địa bàn tập trung rất đông đồng bào dân tộc thiểu số nên bên cạnh việc xây dựng đời sống văn hóa mới thì vẫn còn đó những tập tục, những nét văn hóa riêng có của đồng bào Raglai, vì vậy trong triển khai việc xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới gặp những khó khăn nhất định. Xác định được vấn đề này, thời gian qua các cấp chính quyền và đoàn thể đã tích cực vận động, tuyên truyền đến bà con đồng bào dân tộc Raglai xây dựng đời sống văn hóa mới có những thay đổi trong nếp sống, phong tục nên thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới việc tang và lễ hội ở địa phương, không cầu kỳ, lãng phí; tổ chức đơn giản, không rườm rà, không gây mất trật tự ở thôn, xóm... Vận động người dân không cho con cái tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống vì như vậy sẽ dẫn đến trùng huyết thống, ảnh hưởng đến nòi giống, thể chất con cháu sau này. Vận động nhân dân đảm bảo an ninh trật tự, không nghe, không theo, không tin theo sự xúi dục của các thế lực thù địch tuyên truyền xuyên tạc, nói xấu Đảng, Nhà nước, nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. Qua những lần vận động, tuyên truyền như vậy đã phần nào có tác động đến nhận thức và hành động của người dân và tình trạng tảo hôn đã giảm rất nhiều, các hoạt động khác có chuyển biến tích cực.

Từ phong trào được triển khai đã thu nhận những kết quả đạt tốt nhưng vẫn còn một số tồn tại cần khắc phục đó là: Chất lượng cuộc vận động chưa đều, kết quả bình xét công nhận gia đình văn hóa, thôn văn hóa chưa

phản ánh đúng hiệu quả. Việc triển khai cuộc vận động trên địa bàn xã còn mang tính hình thức thiếu sự vận dụng linh hoạt của các cấp trong hệ thống chính trị. Một số ít hộ gia đình chưa nhận thức rõ việc xây dựng gia đình văn hóa, còn thờ ơ với cuộc vận động xây dựng nông thôn mới; tình trạng vi phạm pháp luật vẫn còn xảy ra trong một số thôn...

Thực tế cho thấy, việc thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới đã tạo dựng môi trường văn hóa lành mạnh, giúp mỗi người dân có điều kiện nâng cao chất lượng cuộc sống, đồng thời góp phần gìn giữ, bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc. Để phát huy những kết quả đã đạt được, thời gian tới cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể trong xã Suối Cát cần tiếp tục đẩy mạnh

tuyên truyền, gắn kết phong trào xây dựng nông thôn mới, phong trào xây dựng đời sống văn hóa với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” một cách hiệu quả, thiết thực. Quán triệt sâu sắc quan điểm Đại hội địa biểu toàn quốc lần thứ XIII về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam “Lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam làm nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững” đồng thời, chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện phong trào hằng năm để kịp thời hỗ trợ các địa phương phát huy những mặt làm được, khắc phục những hạn chế, đưa phong trào phát triển hiệu quả, đi vào chiều sâu để Suối Cát là xã nông thôn mới thực sự có kinh tế phát triển ổn định, đời sống văn hóa phong phú, giàu bản sắc và đáng sống.

Tài liệu tham khảo:

1. Báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới năm 2021 của xã Suối Cát, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa
2. Báo cáo kết quả thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” xã Suối Cát năm 2022
3. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2021, t.1, tr.216.